

Số: 1108/BC-UBND

Tam Đường, ngày 20 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh năm 2024; Kế hoạch năm 2025

Căn cứ Công văn số 1430-CV/HU ngày 05/11/2024 của Huyện ủy Tam Đường về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024. UBND huyện Tam Đường báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh năm 2024; Kế hoạch năm 2025 như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

UBND huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự giúp đỡ hiệu quả của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, sự giám sát HĐND huyện, sự phấn đấu tích cực của các cơ quan, ban ngành đoàn thể huyện và sự đồng thuận cao của Nhân dân các dân tộc trong huyện.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức, đề ra nhiều giải pháp thiết thực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Khó khăn

Thời tiết, khí hậu diễn biến bất thường đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của Nhân dân và hoạt động phát triển kinh tế, xã hội của huyện.

Hạ tầng cơ sở ở một số nơi, đặc biệt các bản vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, nguồn vốn có hạn trong khi nhu cầu đầu tư lớn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

1. Sản xuất Nông - Lâm nghiệp:

Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực 8.741/8.700 ha đạt 100,5% kế hoạch, giảm 141 ha so với năm 2023. Tổng sản lượng lương thực 41.160/41.100 tấn đạt 100,1% kế hoạch, giảm 390 tấn so năm 2023.

1.1. Trồng trọt

- Lúa: Thực hiện 4.515/4.515 ha đạt 100 % kế hoạch, giảm 107 ha¹ so với năm 2023; sản lượng 23.840 tấn đạt 100% kế hoạch, giảm 432 tấn so năm 2023, trong đó:

+ Lúa đông xuân: Thực hiện 659/659 ha, đạt 100 % so kế hoạch, giảm 20 ha² so năm 2023; năng suất 54,17 tạ/ha, sản lượng 3.570 tấn đạt 100 % kế hoạch, tăng 02 tấn so với năm 2023.

+ Lúa mùa: Thực hiện 3.856/3.856 ha, đạt 100% kế hoạch, giảm 87 ha³ so với năm 2023; diện tích cho thu hoạch 3.854,49 ha⁴, năng suất 52,59 tạ/ha, sản lượng 20.270 tấn đạt 100 % kế hoạch, giảm 434 tấn so với năm 2023.

- Ngô: Thực hiện 4.226/4.185 ha, đạt 101 % kế hoạch, giảm 34 ha⁵ so với năm 2023; sản lượng 17.320/17.260 tấn đạt 100,3 % kế hoạch, tăng 42 tấn so với năm 2023, trong đó:

+ Ngô đông xuân: Thực hiện 534/528 ha đạt 101,1% kế hoạch, tăng 44 ha⁶ so năm 2023; năng suất đạt 36,24 tạ/ha⁷, sản lượng 1.935 tấn, đạt 92,9% kế hoạch, giảm 2 tấn so năm 2023.

+ Ngô xuân hè: Thực hiện 2.152/2.152 ha, đạt 100% kế hoạch, giảm 103 ha⁸ so năm 2023; năng suất 44,3 tạ/ha, sản lượng 9.533 tấn, đạt 100,8% kế hoạch, giảm 56 tấn so năm 2023.

+ Ngô thu đông: Thực hiện 1.477,4/1.442 ha, đạt 102,5% kế hoạch, tăng 35 ha⁹ so năm 2023; năng suất 38 tạ/ha, sản lượng ước 5.612 tấn, đạt 102,4% kế hoạch, tăng 135 tấn so năm 2023.

+ Ngô đông: Thực hiện 63 ha, đạt 100% kế hoạch, giảm 10 ha¹⁰ so năm 2023; năng suất ước 38 tạ/ha, sản lượng ước 240 tấn, đạt 100% kế hoạch, giảm 35 tấn so năm 2023.

- Cây chè: Tổng diện tích chè hiện có 2.332,66 ha, cụ thể: chè tập trung 2.222,34 ha (1.836,06 ha chè kinh doanh, sản lượng chè búp tươi ước đạt 17.013

¹ Chuyển đổi sang cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn (Chanh leo) và diện tích lúa 2 vụ thiếu nước chuyển sang trồng ngô (vụ đông xuân 20 ha, vụ mùa 87 ha).

² Chuyển đổi diện tích không đủ nước sản xuất tại thị trấn sang trồng ngô xuân sớm (Diện tích 20 ha vẫn cấy lúa vụ mùa)

³ Chuyển đổi sang trồng 54 ha Chanh leo (trồng đợt 2/2023 và năm 2024) tại các xã: Hồ Thầu 24,7 ha, Sơn Bình 10 ha, Khun Há 10 ha, Bản Hòn 5 ha, Thị trấn 4,3 ha và chuyển sang 33,09 ha trồng cây hàng năm, cây lâu năm (đã thực trong năm 2023) tại các xã: Giang Ma 5,1 ha, Hồ Thầu 13,3 ha, Thị trấn 14,6 ha.

⁴ Do thiên tai sạt lở vùi lấp 1,42 ha lúa không cho thu hoạch (Thần Sin 1,36 ha, Giang Ma 0,06 ha)

⁵ Giảm 34 ha; trong đó: Ngô đông xuân tăng 44 ha; ngô xuân hè giảm 103 ha; ngô thu đông tăng 35 ha; ngô đông giảm 10 ha.

⁶ Tăng 44 ha so năm 2023 tại 3 xã, thị trấn: Thị trấn tăng 20 ha chuyển đổi cây trồng đất lúa vụ đông xuân sang; xã Nà Tầm thực hiện tăng vụ 18 ha và 06 ha thực hiện mô hình ngô ngọt tại xã Bình Lư.

⁷ Có 69 ha cây ngô chổ cở vào thời tiết nắng nóng, nhiệt độ cao nên bị ảnh hưởng đến năng suất (Bình Lư 5 ha; Bản Hòn 33 ha; Bản Giang 31 ha)

⁸ Giảm 103 ha do chuyển đổi sang trồng Chanh leo (trồng đợt 2/2023) tại 08 xã, thị trấn.

⁹ Tăng 35 ha, có 18,4 chanh leo trồng năm 2021 trở về trước hết chu kỳ khai thác tại 3 xã (Hồ Thầu, Khun Há và Thị trấn) và 17 ha nhân dân tăng vụ tại 02 xã (Bản Giang, Bản Hòn)

¹⁰ Giảm 10 ha do thời vụ ngắn và chủ yếu người dân tăng vụ trồng trên đất lúa 1 vụ nên hiệu quả kinh tế thấp nên người dân không thực hiện.

tấn, đạt 100% so với KH, tăng 2.663 tấn so năm 2023); chè cổ thụ 110,32 ha; chè trồng mới thực hiện 104,76 ha, đạt 139,7% KH (trong đó: chè cổ thụ 14,76/5 ha, chè tập trung 90/70 ha).

- Cây ăn quả: Tổng diện tích 1.297,2 ha, đạt 102,7% KH; trong đó: trồng mới ước 134,2 ha¹¹; diện tích chăm sóc 105,94 ha; diện tích thu hoạch 1.057,06 ha, sản lượng ước đạt 8.100 tấn, tăng 2.255 tấn so năm 2023.

- Cây dược liệu: Chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân chăm sóc, bảo vệ tốt diện tích cây dược liệu hiện có, trong đó: Thảo quả 1.531 ha; Sâm Lai Châu 17,18 ha (tăng 6,78 ha so với năm 2023) và một số cây dược liệu khác. Tiếp tục duy trì 02 cơ sở sản xuất giống cây Sâm Lai Châu đã được cấp mã số cơ sở trồng¹².

- Các cây trồng khác: Lạc 180 ha, sản lượng 252 tấn, đạt 100% KH; đậu tương 60 ha, sản lượng 87 tấn, đạt 100% KH; Dong riềng 317 ha, sản lượng 19.020 tấn, đạt 130,9% so KH; Mía 73 ha, sản lượng 3.650 tấn đạt 100% KH. Rau, củ, quả các loại 270 ha, sản lượng 850 tấn, đạt 103,8 KH.

Công tác phòng trừ sâu bệnh được đảm bảo, không phát sinh dịch bệnh lớn trên cây trồng, tổ chức phòng trừ 67,9/67,9 ha, đạt 100% so tổng diện tích nhiễm¹³.

1.2. Chăn nuôi, thủy sản

- Chăn nuôi: Tập trung chỉ đạo thực hiện tái đàn trong chăn nuôi lợn, kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn cơ sở chăn nuôi tập trung theo hướng an toàn dịch bệnh. Đầu năm xuất hiện Dịch Tả lợn Châu Phi tại 02 xã: Sơn Bình (07 con), Bản Hòn (5 con); chỉ đạo các biện pháp khoanh vùng, khống chế, dập dịch đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Chỉ đạo tiêm phòng 61.074/63.946 liều vắc xin, đạt 95,5%¹⁴; phun tiêu độc khử trùng đợt 1 với số lượng hóa chất sử dụng 2.300 lít². Phương thức sản xuất tiếp tục chuyển đổi sang hướng tập trung, trang trại gắn với an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Trong năm phát triển mới 06 cơ sở chăn nuôi tập trung¹⁵, lũy kế toàn huyện có 58 cơ sở¹⁶. Tổng đàn gia súc ước đạt 39.100 con¹⁷, đạt 100% so KH; tổng đàn gia cầm 253.000 con. Duy trì tổng đàn ong 4.798 đàn.

¹¹ Chanh leo 80 ha (hỗ trợ theo NQ 07 là 24,2 ha; theo NQ 13 là 55,8 ha), Lê 52,18 ha, Mận 2 ha

¹² Mã số gồm: IIA-C-LCU-002, IIA-C-LCU-004 cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ cao Hưng Thịnh và Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Linh Long tại Bản Xin Chải, xã Giang Ma.

¹³ Một số đối tượng sâu bệnh hại chính như: trên cây lúa: rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông, bệnh bạc lá, bệnh khô vằn...; cây ngô: sâu xám, đốm lá; cây rau: sâu xanh, bọ nhày.

¹⁴ Vắc xin Viên da nổi cục trâu, bò 3.354/3.530 liều, Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò 7.334/7.720 liều, Vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò 7.334/7.720 liều, Vắc xin Tụ huyết trùng lợn 15.068/15.860 liều, Vắc xin Dịch tả lợn 15.068/15.860 liều, Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi 6.460/6.800 liều; vắc xin Đại 6.456/6.456 liều đạt 100%.

¹⁵ Hỗ trợ phát triển theo Nghị quyết của HĐND tỉnh 04 cơ cơ: Chăn nuôi lợn 02 cơ sở, Dê 01 cơ sở, Thỏ 01 cơ sở. Nhân dân tự đầu tư 02 cơ sở: Chăn nuôi bò 01 cơ sở tại xã Nà Tầm, gà 01 cơ sở tại xã Bản Giang.

¹⁶ Bình Lư 3 cơ sở, Bản Bo 4 cơ sở, Bản Giang 02 cơ sở, Hồ Thầu 7 cơ sở, Thèn Sin 7 cơ sở, Thị trấn 04 cơ sở, Bản Hòn 2 cơ sở, Sơn Bình 22 cơ sở, Giang Ma 2 cơ sở, Nà Tầm 5 cơ sở.

¹⁷ Đàn trâu 7.150 con; đàn bò 250 con; đàn lợn 31.000 con.

- Thủy sản: Công tác nuôi trồng thủy sản vẫn tiếp tục được Nhân dân thực hiện ổn định. Tiếp tục khai thác tiềm năng, thế mạnh để nuôi cá nước lạnh cho năng suất cao, sản phẩm hàng hoá tập trung, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đạt hiệu quả kinh tế cao¹⁸. Diện tích nuôi 209 ha, đạt 100 % so KH; sản lượng thu hoạch ước 943 tấn, trong đó: thể tích nuôi cá nước lạnh 32.500 m³, sản lượng 293 tấn tại 03 doanh nghiệp, 03 HTX và 16 cơ sở nuôi tại các xã: Sơn Bình, Bản Bo, Hồ Thầu.

1.3. Lâm nghiệp

Tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Luật Lâm nghiệp, PCCCR gắn với thực hiện chính sách chi trả DVMTR rừng. Triển khai, thực hiện tốt kế hoạch phát triển rừng bền vững: khoán bảo vệ rừng 33.688 ha, đạt 100% KH; khoán nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên 2.500 ha, đạt 100% KH; trồng rừng sản xuất gỗ lớn 50/50 ha đạt 100% kế hoạch, trồng rừng thay thế 10,64/34,818 ha đạt 30,6% so với dự án được phê duyệt; chỉ đạo thực hiện các biện pháp chăm sóc rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn năm thứ 2 và năm thứ 3 với tổng diện tích 130,71 ha; chỉ đạo thanh toán tiền công hỗ trợ chăm sóc rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn, trồng chè cổ thụ, khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, DVMTR năm 2023 theo quy định¹⁹. Tuyên truyền, vận động khắc phục trồng rừng thay thế được 7,95 ha (*tại các xã: Khun Há 3,5 ha, Thèn Sin 1,0 ha, Bản Bo 3,0 ha, Bản Giang 0,45 ha*).

Đến thời điểm báo cáo, các lực lượng chức năng phát hiện và xử lý 34 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp²⁰, phạt tiền 299,250 triệu đồng, tịch thu tang vật sung công quỹ theo quy định²¹. Xảy ra 5 vụ vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy rừng trong đó 4 vụ cháy cây trồng chưa thành rừng với diện tích thiệt hại 15,41 ha và 01 vụ cháy dưới tán rừng diện tích 0,77 ha.

1.4. Công tác thủy lợi, nước sinh hoạt

- Thường xuyên kiểm tra quản lý, khai thác các công trình thủy lợi, NSH trước mùa mưa lũ, lập kế hoạch sửa chữa công trình bị hư hỏng, đảm bảo nước

¹⁸ Xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH một thành viên Phú Hưng Phát đã có hành vi, vi phạm sử dụng thuốc thú y không có trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam; sử dụng thuốc thú y không rõ nguồn gốc xuất xứ với tổng số tiền phạt là 24 triệu đồng.

¹⁹ Thanh toán tiền công chăm sóc trồng mới năm 2023, diện tích được nghiệm thu, thanh toán 55,32 ha/61,62 ha (diện tích 6,3 ha không được nghiệm thu, thanh toán do tỷ lệ sống và mật độ của cây <50%); số tiền chi trả 220.116.330 đồng. Trồng mới chè cổ thụ năm 2023, diện tích được nghiệm thu, thanh toán 9,67 ha/9,92 ha (diện tích 0,25 ha không đủ điều kiện nghiệm thu, thanh toán do mật độ cây có tỷ lệ sống < 50%); số tiền chi trả là 53.378.400 đồng. Bảo tồn chè cổ thụ (1.691 cây), số tiền chi trả 169.100.000 đồng. Tổ chức chi trả tiền khoán KNTSTN năm 2023 (diện tích được chi trả 2.740,64 ha/2.742,21 ha; số tiền thanh toán 1.278.192.917 đồng).

DVMTR: Ban quản lý rừng phòng hộ 22.694.108.201 đồng; UBND các xã, thị trấn 15.220.965.976 đồng; cộng đồng bản 961.492.658 đồng; công ty cổ phần Minh Sơn 46.360.262 đồng.

²⁰ Mua bán vận chuyển lâm sản trái pháp luật 2 vụ; Phá rừng trái pháp luật 26 vụ; Vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy gây cháy rừng 5 vụ; Vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng 01 vụ;

²¹ Tang vật VPHC tịch thu sung quỹ Nhà nước 618 kg thực vật rừng thông thường (lá Tre); 10 kg lâm sản khác (Sâm).

tưới cho sản xuất, nước sinh hoạt cho Nhân dân²². Hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác các công trình thủy lợi NSH, duy trì hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác và tổ vận hành thôn bản. Đến nay, toàn huyện hiện có 160 công trình, trong đó: Công ty Thủy nông tỉnh quản lý 27 công trình, cấp huyện quản lý 133 công trình. Tổng chiều dài kênh mương thủy lợi là 437,0 km (Kênh kiên cố 276,41 km, kênh đất 160,59 km), phục vụ tưới tiêu cho 621,49 ha lúa vụ chiêm, 3.667,24 ha lúa vụ mùa, 601,6 ha hoa màu và 111,72 ha thủy sản.

- Toàn huyện có 107 công trình cung cấp nước sinh hoạt cho 110 bản, có 12 bản (09 bản thuộc thị trấn Tam Đường và 03 bản thuộc xã Bình Lư) được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung huyện, 04 bản tại xã Bình Lư chưa được đầu tư công trình cấp nước tập trung, các hộ dân hiện tại đang sử dụng nước từ giếng đào và nguồn nước khác. Tỷ lệ dân số nông thôn và hộ dân tộc thiểu số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%.

1.5. Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Thực hiện tốt các biện pháp PCTT&TKCN, sẵn sàng phương án xử lý theo phương châm bốn tại chỗ, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; BCH duy trì ứng trực 24/24h khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra. Trong năm xảy ra 07 đợt mưa to, gió lốc, sạt lở đất; giá trị thiệt hại ước 13.299 triệu đồng, không có thiệt hại về người²³. Ngay sau các đợt thiên tai, UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn kịp thời rà soát, tổng hợp tình hình thiệt hại và triển khai các biện pháp khắc phục, hỗ trợ, sớm ổn định đời sống và sản xuất cho Nhân dân.

²² Thủy lợi: Sửa chữa lại đầu mối, sân tiêu năng, tuyến kênh và công trình trên kênh Thủy lợi Chín Chu Chải; sửa chữa lại đầu mối, tuyến kênh bê tông thủy lợi Nùng Nàng, xã Nùng Nàng; sửa chữa lại tuyến kênh bê tông một số vị trí thủy lợi Sin Câu 2, xã Thèn Sin; sửa chữa đầu mối, tuyến kênh bê tông thủy lợi Nà Khuy, xã Bản Bo; làm mới 229m kênh thủy lợi Phìn Chải; làm mới 01 đầu mối, 406,7m kênh thủy lợi Sừ Thàng, xã Giang Ma; làm mới 597.16m kênh thủy lợi Can Hồ, xã Khun Há; làm mới 457,8m kênh thủy lợi Phiêng Tiên, xã Bản Bo; làm mới 109.47m kênh thủy lợi Phiêng Giăng; làm mới 85,95m kênh thủy lợi Coóc Nooc, xã Nà Tăm; làm mới đầu mối, 167,16m tuyến kênh thủy lợi Thèn Thầu, xã Bình Lư; làm mới 01 đầu mối, 39m kênh thủy lợi Sĩ Thâu Chải, xã Hồ Thầu; làm mới 01 đầu mối, 2.475m tuyến kênh thủy lợi Nà Ly, xã Bản Bo; làm mới 01 đầu mối, 760m tuyến kênh thủy lợi Huổi Ít, Đông Pao 2, xã Bản Hôn; khắc phục, sửa chữa tuyến kênh thủy lợi Nà Lóc, xã Bản Hôn; khắc phục, sửa chữa tuyến kênh thủy lợi Pan Khèo 1, 2, thủy lợi Hổi Lược, xã Thèn Sin.

Nước sinh hoạt: Làm mới 16.831m tuyến ống NSH bản Rừng Ôi Khèo Thầu, xã Hồ Thầu; làm mới 01 đầu mối, 10.150m tuyến ống NSH bản Nà Tăm, Nà Vàn; làm mới 01 đầu mối, 8.985m tuyến ống NSH Coóc Cuông, xã Nà Tăm; làm mới 01 đầu mối 19.601m tuyến ống NSH Mào Phô, Bãi Bằng xã Giang Ma; làm mới 01 đầu mối, 2.978m tuyến ống NSH bản Cò Nọt Mông; làm mới 01 đầu mối, 6.092,53m tuyến ống NSH bản Nậm Phát, xã Bản Bo; làm mới 11.231m tuyến ống Cùm công trình NSH bản Phiêng Giăng, NSH bản Nà Luông, xã Nà Tăm; Sửa chữa đường nước sinh hoạt các xã Tả Lèng, Giang Ma, Bản Bo; làm mới 11.231m tuyến ống cùm nước sinh hoạt bản Phiêng Giăng, bản Nà Luông, xã Nà Tăm.

²³ Về nhà ở tổng giá trị thiệt hại ước khoảng 70 triệu đồng.

- Về sản xuất nông nghiệp tổng giá trị thiệt hại ước khoảng 334 triệu đồng.
- Về chăn nuôi: . giá trị thiệt hại ước khoảng 950 triệu đồng.
- Về thủy lợi: . giá trị thiệt hại ước 20 triệu đồng.
- Về giao thông tổng giá trị thiệt hại ước khoảng 5.210 triệu đồng.
- Các công trình khác tổng giá trị thiệt hại ước khoảng 6.715 triệu đồng.

1.6. Xây dựng Nông thôn mới và chương trình OCOP

Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện kế hoạch năm 2024; đồng thời thường xuyên rà soát, đánh giá các chỉ tiêu nông thôn mới theo bộ tiêu chí của tỉnh; Ban hành kế hoạch kiểm tra để nắm bắt tình hình triển khai, thực hiện, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Chỉ đạo UBND các xã xây dựng kế hoạch và lộ trình đạt chỉ tiêu. Thực hiện tốt việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn huyện để thực hiện chương trình NTM²⁴. Ước thực hiện cả năm toàn huyện có 09/12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 75% (Công nhận mới 01 xã Sơn Bình đạt chuẩn NTM); bình quân đạt 18,5 tiêu chí/xã; huyện đạt 6/9 tiêu chí²⁵, xã nông thôn mới nâng cao (Bản Bo) đạt 17/19 tiêu chí; công nhận 20 bản đạt chuẩn bản nông thôn mới²⁶.

Trong năm công nhận 08 sản phẩm OCOP²⁷, lũy kế ước 33 sản phẩm đạt 3 sao và 06 sản phẩm 4 sao. Các sản phẩm OCOP sau khi được chứng nhận tiếp tục duy trì sản lượng, chất lượng sản phẩm, nhiều cơ sở đã đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô sản xuất, đa dạng mẫu mã bao bì, chú trọng đến quảng bá thương hiệu, đưa sản phẩm ra thị trường ngoài tỉnh²⁸.

1.7. Thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách hỗ trợ sản xuất

1.7.1. Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND

- Hỗ trợ phát triển cây chè cho vùng nguyên liệu tập trung: Thực hiện trồng mới 90/70 ha, đạt 128,6% so kế hoạch, thường xuyên chỉ đạo kiểm tra tỷ lệ cây sống, tiến hành cấp cây trồng dặm, chăm sóc theo quy định.

- Hỗ trợ phát triển cây chè cổ thụ: Thực hiện trồng mới 14,76/5 ha, đạt 295,2% so KH, tăng cường hướng dẫn nhân dân chăm sóc theo quy trình kỹ thuật.

- Hỗ trợ trồng cây ăn quả tập trung (Chanh leo): Ước thực hiện cả năm 24,2 ha, trong đó: Đợt 01 HTX chăn nuôi trồng trọt Hồ Thầu liên kết trồng mới 10,03 ha; đợt 2 ước thực hiện 14,17 ha.

²⁴ Thực hiện xóa nhà tạm 17 nhà; sửa chữa nâng cấp được 6,5 km đường nội đồng; thực hiện kiên cố hóa 3,6 km giao thông; lắp đặt, xây dựng 152 bóng điện năng lượng điện chiếu sáng nông thôn; thực hiện sửa chữa, thay thế 2,26 km điện chiếu sáng nông thôn; thực hiện xây dựng 01 kè đá chống sạt lở đường nội đồng bản Đông Pao 2; xây dựng 01 công chào tại đường vào bản Chu Va 6, Chu Va 8 xã Sơn Bình; xây dựng được 102 nhà tắm, nhà vệ sinh; xây dựng 02 nhà văn hóa (Nhà văn hóa Bản Hợp Nhất, Bản Nà Can xã Bản Bo); thực hiện kiên cố hóa 1,35 km kênh mương thủy lợi, sửa chữa 114m kênh mương thủy lợi Nà Lóc, xã Bản Hon.

²⁵ Có 06 tiêu chí đạt: Tiêu chí số 1 - Quy hoạch, Tiêu chí số 3 - Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; Tiêu chí số 4 - Điện; Tiêu chí số 6 - Kinh tế; Tiêu chí số 7 - Môi trường; Tiêu chí số 9 - Hệ thống chính trị - an ninh trật tự - Hành chính công. Có 03 tiêu chí chưa đạt: Tiêu chí số 2 - Giao thông; Tiêu chí số 5 - Y tế; Văn hóa và Giáo dục; Tiêu chí số 8 - Chất lượng môi trường sống.

²⁶ Nà Tăm 04 bản, Sơn Bình 05 bản, Giang Ma 06 bản, Tả Lèng 5 bản.

²⁷ Đợt 1, công nhận 05 sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn 3 sao gồm: công nhận mới các sản phẩm: Bản du lịch cộng đồng Si Thầu Chải xã Hồ Thầu, Bản du lịch cộng đồng Lao Chải 1 xã Khun Há, Lê Giang Ma, gạo Ség cù Thèn Sin; công nhận lại 01 sản phẩm Miến dong Bình Lư. Đợt 2 hiện đang hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ công nhận mới 03 sản phẩm OCOP, gồm: Mật ong rừng Hoàn Liên, Chè rừng cổ thụ Tả Liên Sơn, Bột Sắn dây.

²⁸ Công ty CP Chanh leo Lai Châu, Hộ Kinh doanh Lực Lê, Công ty CP và ĐT Chè Tam Đường, Hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ Bình Lư,...

- Hỗ trợ làm chuồng trại: Ước thực hiện cả năm 1.180/600 m² chuồng trại tại 3 xã: Nà Tăm 900 m², Giang Ma 80 m², Thị trấn 200 m², hiện nay đang phối hợp nghiệm thu theo kế hoạch.

- Hỗ trợ đệm lót sinh học: Ước thực hiện cả năm 600/600 m² đệm lót sinh học, hiện nay đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nghiệm thu theo kế hoạch.

- Hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Ước thực hiện cả năm 9.900/1.600 m² nhà màng, nhà lưới và 01/01 hệ thống tưới của 02 hộ gia đình và 01 tổ hợp tác (đến nay đã xây dựng xong 7.400 m² nhà màng, nhà lưới và 01 hệ thống tưới), hiện đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP: Ước thực hiện hỗ trợ 08/05 sản phẩm OCOP²⁹ và 01 điểm bán hàng theo quy định.

- Hỗ trợ các tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo an toàn thực phẩm: Hỗ trợ 05 giấy chứng nhận tiêu chuẩn, quy chuẩn ATTP (VietGAP): Sản xuất rau HTX An Bẫy; sản xuất rau VietGap Tân Bình; sản xuất bí xanh THT, chế biến rau, củ, quả an toàn Nà Phát; sản xuất Lê THT trồng lê VietGap tại Nùng Nàng; chăm sóc cây bơ tại Công ty CP Chằm Sơn.

1.7.2. Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND: Hỗ trợ trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn: Thực hiện 50/50 ha, đạt 100% kế hoạch.

1.7.3. Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND:

- Hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chanh leo năm thứ 2 về phân bón, thuốc Bảo vệ thực vật diện tích 138,98 ha, hiện cây sinh trưởng phát triển tốt.

- Dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa Công ty cổ phần chanh leo Lai Châu với người dân: Ước thực hiện cả năm 55,8 ha, đợt 1 trồng mới 13,83 ha, tại các xã: Sơn Bình là 1,44 ha, Khun Há 10,19 ha, Nùng Nàng 2,2 ha; đợt 02 hiện nay đơn vị chủ trì đang tổ chức cấp phân, giống để trồng theo kế hoạch.

1.7.4. Chương trình, dự án khác

- *Nguồn bảo vệ đất lúa:* Kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa Ségú do Công ty TNHH 1 thành viên Tây Bắc chủ trì liên kết với quy mô liên kết là 118 ha (*Thèn Sin 41,4 ha; hồ Thầu 11,7 ha, Bình Lư 29 ha và thị trấn 35,9 ha*); năng suất 54 tạ/ha, sản lượng 637 tấn.

- *Mô hình khuyến nông:* Thực hiện 8,5 ha ngô ngọt, tại xã Bình Lư, sản lượng thu 340.000 bắp (*trung bình thu 40.000 bắp/ha*); giá bán trung bình

²⁹ Đợt 1, công nhận 05 sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn 3 sao gồm: công nhận mới các sản phẩm: Bán du lịch cộng đồng Si Thầu Chải xã Hồ Thầu, Bán du lịch cộng đồng Lao Chải 1 xã Khun Há, Lê Giang Ma, gạo Ségú cù Thèn Sin; công nhận lại 01 sản phẩm Miến dong Bình Lư. Đợt 2 hiện đang hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ công nhận mới 03 sản phẩm OCOP, gồm: Mật ong rừng Hoàn Liên, Chè rừng cổ thụ Tả Liên Sơn, Bọt Sắn dây.

4.000/1 bắp; giá trị thu 1.360 triệu đồng (*Trung bình thu 160 triệu đồng/ha*). Mô hình trồng 5,4 ha cây ớt tại xã Bình Lư, sản lượng ước đạt 108 tấn.

- *Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững*: Liên kết trồng mới 41,9 ha cây dong diêng, sản lượng ước đạt 2.514 tấn; cây ớt 1,27 ha, sản lượng đạt 25 tấn tại xã Nà Tầm do Công ty TNHH MTV Tiến Bảy chủ trì liên kết; cây ăn quả ôn đới 54,18 ha tại các xã: Nùng Nàng 22 ha, Thèn Sin 12,72 ha, Giang Ma 14,13 ha, Sơn Bình 02 ha, Khun Há 3,33 ha.

- *Các chương trình, mô hình, dự án khác*: Liên kết thực hiện 5,6 ha lúa vụ mùa, cơ cấu giống Sén cù tại xã Tả Lèng do Công ty TNHH Quế Lâm chủ trì liên kết; năng suất ước đạt 53 tạ/ha, sản lượng 30 tấn; 18 ha Sắn dây tại xã Bản Bo do Hợp tác xã Hồng Phát chủ trì liên kết, hiện nay cây trồng đang sinh trưởng, phát triển bình thường. Mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ do Công ty CP đầu tư và phát triển công nghệ nông nghiệp FTV chủ trì thực hiện 02 ha, tại 02 xã (Bản Bo 01 ha, Bình Lư 01 ha), cơ cấu giống Ség cù, sản lượng 10,6 tấn. Liên kết phát triển trồng mới 3,4 ha cây Bí xanh tại xã Bình Lư, Hồ Thầu do Công ty rau, quả Ngọc Linh - Sơn La chủ trì liên kết; sản lượng thu 221 tấn. Mô hình nuôi lợn nội sinh sản quy mô 115 con (107 cái, 8 đực), giống lợn đen Mường Tè tại xã Nà Tầm, hiện đang triển khai thực hiện.

2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Tăng cường công tác quản lý các hoạt động về sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra các thủy điện theo yêu cầu và rà soát các đơn vị có nhu cầu hỗ trợ trong phát triển, ứng dụng thiết bị công nghệ vào sản xuất, kinh doanh. Giá trị sản xuất năm 2024 ước đạt 524.655 triệu đồng (theo giá hiện hành), đạt 113,1% kế hoạch, tăng 38,9% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: Công nghiệp khai khoáng 48.767 triệu đồng, Công nghiệp chế biến, chế tạo 282.467 triệu đồng, Công nghiệp sản xuất và phân phối điện nước 189.767 triệu đồng; Cung cấp nước sạch: 3.655 triệu đồng.

3. Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ, du lịch

Chỉ đạo thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ Tết Nguyên đán năm 2024; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; Triển khai Kế hoạch thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Lai Châu năm 2024; Năm 2024 cấp phép 02 giấy phép bán lẻ Gas (LPG) đủ điều kiện kinh doanh. Tổng giá trị sản xuất thương mại trong năm: 359.717 triệu đồng (tăng 28,3% so cùng kỳ 2023), đạt 128,3% kế hoạch, trong đó thương mại (bán lẻ hàng hóa): 309.767 triệu đồng, dịch vụ lưu trú, ăn uống doanh thu ước đạt 49.950 triệu đồng.

Các dịch vụ bưu chính, viễn thông, công tác phát hành báo chí, thông tin liên lạc luôn đảm bảo thông suốt kịp thời, Ước thực hiện năm 2024 vận chuyển và phát tới tay độc giả 270 tờ/cuốn báo và tạp chí các loại; doanh thu phát sinh

5.412 triệu đồng, đạt 85% kế hoạch giao năm 2024, bằng 124% so với cùng kỳ năm 2023.

Đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với bản tồn các giá trị văn hóa dân tộc năm 2024³⁰; Hỗ trợ xây dựng các homestay³¹, chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc các điểm du lịch cộng đồng thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang làng bản; quan tâm đào tạo tập huấn nguồn nhân lực du lịch³². Tiếp tục quản lý, khai thác hiệu quả loại hình du lịch khám phá tại các đỉnh: Pu Ta Leng, Tả Liên Sơn, Chu Va12; tăng cường quản lý, khai thác loại hình du lịch thể thao mạo hiểm dù lượn. Quản lý, hỗ trợ 03 câu lạc bộ dù lượn thực hiện bay huấn luyện³³. Phối hợp khảo sát hoạt động du lịch thể thao mạo hiểm tại di tích Thác Tác Tình, động Chín Chu Chải, xã Nùng Nàng. Xây dựng thành công 02 sản phẩm OCOP du lịch (bản lao Chải 1, bản Sì Thầu Chải). Tổ chức thành công Giải leo núi PuTaLeng huyện Tam Đường mở rộng lần thứ I năm 2024 “Chinh phục đỉnh Đỗ Quyên”; xác lập kỷ lục “Huyện có rừng hoa Đỗ Quyên cổ thụ tập trung trên núi PuTaLeng (độ cao 2.619m) với diện tích lớn nhất”,... Tổng lượng khách du lịch năm 2024 ước đạt 500.000 lượt khách (Khách trong nước đạt 490.000 lượt; khách nước ngoài đạt 10.000 lượt), đạt 100% so với kế hoạch, tăng 17% so với năm 2023. Doanh thu từ du lịch đạt 186,4 tỷ đồng đạt 100% so với kế hoạch, tăng 18% so với năm 2023.

4. Tài chính, ngân hàng

Tổ chức giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 cho các đơn vị dự toán; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thẩm tra quyết toán các đơn vị dự toán và UBND các xã, thị trấn. Tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt công tác thu ngân sách ngay từ đầu năm, tích cực xử lý thu hồi thuế nợ đọng từ năm trước chuyển sang. Thực hiện chi ngân sách cơ bản đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cho các hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể và quốc phòng, an ninh; kịp thời cân đối nguồn kinh phí cho các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; đề án phát triển nông nghiệp, du lịch của huyện.

Ước thực hiện năm 2024, thu NSNN đạt 661,4 tỷ, đạt 100,8% so với NQ HĐND tỉnh giao, đạt 100% so với HĐND huyện giao trong đó thu ngân sách trên

³⁰ Chỉ đạo tổ chức thành công: Lễ hội Động Tiên Sơn xã Bình Lư, Lễ hội Xoè Chiêng tại xã Bản Bo, Lễ hội Gầu Tào tại xã Tả Lèng, Lễ hội Bum Vóc Nặm xã Nà Tăm, Lễ hội Sứ Khon Khoài và trình diễn nghệ dệt dân tộc Lự tại bản Thẩm - xã Bản Hòn, Ngày hội Hương sắc Bản Mông tại bản Lao Chải 1 - xã Khun Há, Lễ hội Động Tiên Sơn - xã Bình Lư; Lễ hội Tủ cái, Nhảy lửa - xã Hồ Thầu. Duy trì 04 câu lạc bộ Khèn Mông; 06 câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ dân gian; thành lập mới 03 câu lạc bộ khèn Mông, 15 câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ dân gian.

³¹ Hỗ trợ xây dựng mới 02 hộ tại bản Chu Va 6, xã Sơn Bình (*lũy kế đến nay là 05 hộ*) làm du lịch homestay. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, hỗ trợ công nhận 06 hộ homestay đạt điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ phục vụ du khách theo

³² Tổ chức tham quan, học tập du lịch cộng đồng tại xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La cho 29 người là các hộ gia đình làm du lịch, công chức, viên chức phụ trách. Chỉ đạo hoàn thiện, hỗ trợ và đưa vào hoạt động các homestay tại xã Tả Lèng. Phối hợp Viện nghiên cứu Cisdoma tổ chức lớp tập huấn về kinh doanh lưu trú tại nhà dân và xây dựng mô hình liên kết du lịch cho 35 học viên tại các bản du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện

³³ Câu lạc bộ dù lượn Vietwings Yên Bái, Câu lạc bộ dù lượn thành phố Hà Nội và Câu lạc bộ dù lượn, điều bay Lai Châu.

địa bàn đạt 48,1% đạt 115,3% % so với dự toán tỉnh giao và đạt 100% so dự toán HĐND huyện giao, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2023. Chi ngân sách thực hiện 661,4 tỷ đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND huyện giao.

Các ngân hàng tăng cường đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, đáp ứng nhu cầu vay vốn của các tổ chức, cá nhân. Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT huyện huy động vốn lũy kế đạt 580.000 triệu đồng (*tăng 43.000 triệu đồng so cùng kỳ năm 2023*); dư nợ 380.000 triệu đồng (*giảm 24.000 triệu đồng so cùng kỳ năm 2023*); Ngân hàng CSXH huyện, tổng nguồn vốn lũy kế đạt 544.407 triệu đồng (*tăng 34.982 triệu so cùng kỳ năm 2023*), tổng dư nợ 541.907 triệu đồng (*tăng 32.685 triệu so cùng kỳ năm 2023*).

5. Quản lý các nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước

Ngay sau khi UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2024 và HĐND huyện ban hành Nghị quyết, đã chỉ đạo phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản để các chủ đầu tư sớm triển khai thực hiện. Tổng số vốn giao năm 2024 là 290.379,2 triệu đồng. Trong đó:

- *Nguồn đầu tư phát triển*: 212.437 triệu đồng, giá trị giải ngân kế hoạch vốn đến thời điểm báo cáo 149.479 triệu đồng, đạt 70%.

+ **Nguồn vốn do tỉnh quản lý**: Tổng kế hoạch vốn giao đến thời điểm báo cáo 76.110 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo 52.617 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 69%.

+ **Nguồn vốn do huyện quản lý (gồm nguồn CTMTQG vốn đầu tư)**: Tổng kế hoạch vốn năm 2024 được giao đến thời điểm báo cáo là: 135.237 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 96.702 triệu đồng, đạt 72%. Trong đó:

Nguồn XDCB tập trung: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 22.461 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 20.698 triệu đồng, đạt 92%.

Nguồn Cân đối ngân sách huyện: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 1.800 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 1.683 triệu đồng, đạt 93%.

Nguồn hỗ trợ để xây dựng huyện nông thôn mới: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 8.039 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 5.161 triệu đồng, đạt 64%.

Nguồn kinh phí hỗ trợ huyện hoàn thành Chương trình NTM và phấn đấu trở thành huyện đạt chuẩn NTM đến năm 2025: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 4.900 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 3.590 triệu đồng, đạt 73%.

Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu ngân sách huyện: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 10.000 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 5.525 triệu đồng, đạt 55%.

Đề án PTHT thiết yếu các khu sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa tập trung: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 9.304 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 6.411 triệu đồng, đạt 69%.

Nguồn tăng thu ngân sách huyện: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 1.647 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 147 triệu đồng, đạt 9%.

Nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 2.602 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 1.563 triệu đồng, đạt 60%.

Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 23.198 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 22.318 triệu đồng, đạt 96%.

Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch vốn năm 2024 được giao: 51.285 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 29.605 triệu đồng, đạt 58%.

+ **Nguồn vốn xã Sơn Bình quản lý:** Tổng kế hoạch vốn giao năm 2024 đến thời điểm báo cáo là 1.090 triệu đồng. Giải ngân đến thời điểm báo cáo là 159 triệu đồng, đạt 15%.

- **Nguồn CTMTQG (Vốn sự nghiệp):** Tổng dự toán giao 76.794 triệu đồng, trong đó: Dự toán năm 2024 giao: 57.357 triệu đồng, năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 là 19.437 triệu đồng, giải ngân đến nay là 8.661 triệu đồng, đạt 11%. Trong đó:

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Dự toán giao 9.693 triệu đồng (*trong đó: Năm 2024 giao: 4.915 triệu đồng, năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 là 4.778 triệu đồng*), giải ngân đến nay là 2.833 triệu đồng, đạt 29%.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Dự toán giao: 15.394 triệu đồng (*gồm vốn năm 2023 chuyển sang năm 2024 là 1.563 triệu đồng và vốn năm 2024: 13.831 triệu đồng*), giải ngân đến nay là 1.981 triệu đồng, đạt 13%.

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự toán giao 51.707 triệu đồng (*Bao gồm vốn năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024: 13.096 triệu đồng, dự toán năm 2024: 38.611 triệu đồng*), giải ngân đến nay là 3.847 triệu đồng, đạt 7,4%.

6. Công tác quy hoạch, khoa học công nghệ

6.1 Quy hoạch: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra tình hình xây dựng và thực hiện xây dựng theo quy hoạch trên địa bàn thị trấn và các xã đã có quy hoạch được phê duyệt. Đến nay, đã cấp phép xây dựng cho 29 trường hợp; trình UBND tỉnh phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Tam Đường; trình HĐND huyện thông qua đề án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đến năm 2040; Phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết 1/500 tạo quỹ đất trên địa bàn thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường (Khu số 02); Lập đề án quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực phía Tây bắc thị trấn Tam Đường, quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn xã Bản Bo, tỷ lệ 1/500.

6.2 Khoa học công nghệ: Ban hành mục tiêu chất lượng, Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2024 về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND huyện. Tuyên truyền, phổ biến Nhân dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đời sống đạt được kết quả tích cực làm thay đổi nhận thức cho người dân. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kiểm tra việc ghi nhãn hàng hóa, trọng lượng các sản phẩm hàng hóa đóng gói sẵn của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện; kiểm tra 03 cơ sở kinh doanh vàng, 03 cơ sở vật liệu xây dựng, các cơ sở được kiểm tra thực hiện đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn hàng hóa lưu thông trên thị trường. Trong năm công nhận 233 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng trên địa bàn huyện.

7. Quản lý tài nguyên, môi trường và khoáng sản

Thông báo công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, công khai Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Thực hiện đảm bảo các thủ tục hành chính cấp 17 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Chuyển mục đích sử dụng đất cho 17 trường hợp. Ban hành 331 thông báo thu hồi đất³⁴; 601 Quyết định thu hồi đất với tổng diện tích là 630.164,90 m², 48 quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư với tổng số tiền phê duyệt là 99,3 tỷ đồng. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn³⁵. Thành lập Tổ kiểm tra công tác quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2024; Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, quản lý việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, đến nay cấp 03 giấy phép môi trường. Đến nay, rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn thị trấn được thu gom, xử lý là 2.261 tấn chiếm 97% trong tổng số chất thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn thị trấn; 100% số xã, thị trấn được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

8. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển KTTT

UBND huyện tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (DDCI) tới các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn. Tiếp tục phát huy vai trò của Ban chỉ đạo

³⁴ Thực hiện các dự án: Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng- Thèn Sin- Mường So) (Đợt 14), Đường hành lang biên giới đoạn Phong Thổ (tỉnh Lai Châu) - Bát Xát (tỉnh Lào Cai) (đợt 5), Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ (Hạng mục: Mặt bằng tái định cư Bản Bo, huyện Tam Đường), Hồ chứa nước Giang Ma, Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ; Đường từ thị trấn Tam Đường đến thành phố Lai Châu với cao tốc Nội bài - Lào Cai, Trụ sở làm việc công an các xã: Nậm Khao - Công an huyện Mường Tè; xã Nậm Pi, Pú Dao, Mường Mô, Nậm Hàng, Lê Lợi - Công an huyện Nậm Nhùn; Hồ Thầu - Công an Huyện Tam Đường; San Thàng - Công an thành Phố Lai Châu (Hạng mục: Trụ sở làm việc công an xã Hồ Thầu - Công an huyện Tam Đường); Đường liên xã Khun Há -Bản Bo; Sắp xếp dân cư bản Tác Tình, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường

³⁵ Ban hành 17 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với tổng số tiền phạt 107.734.522 đồng.

cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh huyện Tam Đường. Ước thực hiện năm 2024, thành lập mới 04 hợp tác xã đạt 100% KH, tổng số 59 HTX, tăng 04 HTX so với cùng kỳ năm 2023 (*trong đó 48 HTX đang hoạt động*). Đăng ký cấp mới và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho 145 hộ, chấm dứt hoạt động sản xuất kinh doanh 02 hộ, tạm ngừng hoạt động 16 hộ.

III. VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Giáo dục - Đào tạo

Toàn huyện có 36 trường và 01 Trung tâm GDNN-GDTX, 612 lớp với 17.254 học sinh (*giảm 31 lớp, giảm 68 học sinh*). Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư³⁶. Tăng cường hoạt động thực hành trải nghiệm, vui chơi nhằm phát triển kỹ năng cho trẻ mầm non, ứng dụng mô hình giáo dục STEAM để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm³⁷; tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”, Đề án tăng cường tiếng Việt giai đoạn 2 cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học... Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, 100% các trường được học trực tiếp môn Tin học, Ngoại ngữ; xây dựng kế hoạch thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường trong huyện, tổ chức học tập kinh nghiệm tạo cơ hội cho CBQL, GV các trường được giao lưu, học hỏi chuyên môn giữa các trường ngoài huyện³⁸. Năm học 2023-2024 chất lượng học sinh các cấp cơ bản đảm bảo³⁹. Tổ chức thành công các kỳ thi, giao lưu⁴⁰. Duy trì và giữ vững

³⁶ Năm học 2024-2025 thực hiện sửa chữa nhà lớp học, các công trình phụ trợ 09 công trình/09 trường hoàn thành và đưa vào sử dụng trước năm học mới 2024-2025. Công tác xã hội hóa đầu tư hoàn thành: 01 phòng học (Tiểu học Giang Ma); hoàn thành xây dựng mới 10 Nhà vệ sinh (07 đơn vị trường; đang thực hiện xây dựng 01 nhà ở bán trú + công trình phụ trợ (Tiểu học và THCS Nùng Nàng). Tổ chức thực hiện mua sắm bộ sung đồ dùng cho các trường MN (Giang Ma, Tả Lèng, Khun Há, Thèn Sin); lập danh mục dự kiến mua sắm 47 bộ TBDH/51 lớp 5; 13 bộ thiết bị dạy học/13 trường đối với lớp 9; mua sắm bộ sung trang thiết bị cho các trường trong lộ trình đề nghị công nhận đạt chuẩn QG năm học 2024-2025 (Tiểu học Bản Giang, Thị Trấn, Bình Lư; THCS Thị trấn, Bản Giang. Tổng số phòng học kiên cố, bán kiên cố: 797 phòng, đạt 100%.

³⁷ Các trường tổ chức hoạt động tham quan, trải nghiệm tại trường lớp, địa phương. Một số trường tổ chức cho trẻ tham quan các cơ quan, đơn vị ở huyện, tỉnh như: Trường Mầm non Thị trấn Tam Đường tổ chức cho trẻ trải nghiệm tại Ban Chỉ huy quân sự huyện Tam Đường, Trường Mầm non Giang Ma tổ chức cho trẻ trải nghiệm tại Trung đoàn 880, Trường Mầm non Nùng tổ chức cho trẻ tham quan Bảo tàng tỉnh Lai Châu...

³⁸ Tổ chức 9 buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường (Bình Lư-Son Bình-Nà Tầm tại Bình Lư; 2 buổi Sơn Bình-Khun Há tại Sơn Bình; Nùng Nàng-Bản Giang-Giang Ma tại Nùng Nàng, Giang Ma, Bản Giang; Nùng Nàng-Bản Bo-Bản Hon-Khun Há tại Khun Há; Sơn Bình-Bản Bo tại Sơn Bình; Sơn Bình-Bình Lư-Thèn Sin tại Sơn Bình). Cử 43 CBQL, GV tham gia trao đổi, học tập kinh nghiệm chuyên môn tại các trường mầm non trực thuộc Phòng GD&ĐT Thành phố; 22 CBQL, GV tham gia tại Trường Mầm non số 1 Thị trấn Tân Uyên thuộc Phòng GD&ĐT Tân Uyên; 16 CBQL, GV Trường Mầm non Nùng Nàng, Bản Hon trao đổi, học tập chuyên môn tại Trường Mầm non Hoa Ban thuộc Phòng GD&ĐT Thành Phố. Sinh hoạt chuyên môn trực tuyến kết nối giữa Trường Mầm non Bình Lư và Trường Mầm non Mường Mít thuộc Phòng GD&ĐT Tân Uyên.

³⁹ Mầm non: Tổng số trẻ được đánh giá đạt yêu cầu 4383/4427 trẻ đạt 99%. Tiểu học: Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Tỷ lệ chuyên cần bậc Tiểu học 98,8%. Trung học cơ sở: Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 99,2% (giảm 0,2%). Tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 99,9% (tăng 0,2%). Tỷ lệ chuyên cần bậc THCS 96% (tăng 0,1%). THPT: Tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT đạt 71%.

huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục⁴¹. Công tác xây dựng và duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt⁴². Chỉ đạo làm tốt công tác xây dựng kế hoạch bảo vệ, quản lý trụ sở, cơ sở vật chất trường lớp học trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán, nghỉ hè năm 2024; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; vệ sinh an toàn thực phẩm; dân số, kế hoạch hóa gia đình

Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Chủ động khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị y tế được cấp; Tỷ lệ dịch vụ kỹ thuật thực hiện tại bệnh viện đạt 64,8%; Tuyến xã đạt 68,1%. Tổng số lượt khám chữa bệnh ước thực hiện 152.000 lượt đạt 101% kế hoạch, bằng so với cùng kỳ năm 2023; Tăng cường khám chữa bệnh YHCT với y học hiện đại; tỷ lệ khám chữa bệnh bằng YHCT kết hợp YHHĐ đạt 32%. Chủ động xây dựng kế hoạch, giám sát các bệnh truyền nhiễm theo mùa; theo dõi xử lý kịp thời ngay từ các ca bệnh đầu tiên, không để dịch bùng phát, lây lan⁴³; Công tác tiêm chủng được đảm bảo⁴⁴. Tiếp tục điều trị thuốc ARV tại cơ sở của huyện cho 148 bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS; điều trị Methadone tại các cơ sở trên địa bàn cho 168 bệnh nhân nghiện các chất ma túy.

Công tác tuyên truyền, kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường⁴⁵. Đến nay đã tổ chức kiểm tra được 754 lượt cơ sở thực phẩm, phát hiện 53 cơ sở vi phạm, xử lý VPHC phạt tiền 02 cơ sở (số tiền 2.300.000 đồng), nhắc nhở 51 cơ sở.

Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, tuyên truyền triển khai thực hiện; các mô hình, đề án nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn được duy trì. Đến nay có 180 trường hợp vi phạm chính sách dân số (sinh con thứ 3) trong đó, cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3: 07 trường hợp; 37 trường hợp tảo hôn (*giảm 6,1% so với cùng kỳ năm 2023*).

Tỷ lệ chuyên cần đạt 98,6% (tăng 0,1%). Học sinh xếp loại học lực từ TB trở lên: 1092/1095 đạt 99,7% (tăng 0,8%); Tỷ lệ tốt nghiệp THPT 99,4%.

⁴⁰ Hội thao cấp huyện; Kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện 225/407 học sinh đạt giải; Kỳ thi học sinh giỏi lớp 8, 9 cấp tỉnh có 47/64 học sinh đạt giải; Cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp tỉnh có 03/05 dự án đạt giải, tham gia thi Hội khỏe phù đồng tại tỉnh Lai Châu, Xếp thứ 5 toàn đoàn. Cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp huyện: 100/164, cấp tỉnh 79/98, cấp Quốc gia 01/36 học sinh đạt giải; Kỳ thi “Trạng nguyên Tiếng Việt” cấp huyện 244/500 học sinh đạt giải, cấp tỉnh 96/150, cấp Quốc gia 1/1 học sinh đạt giải.

⁴¹ Huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (13/13 xã, thị trấn), phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (13/13 xã, thị trấn), phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (13/13 xã, thị trấn), xóa mù chữ (Mức độ 1: 02/13 xã đạt 15,3%; Mức độ 2: 11/13 xã đạt 84,6%).

⁴² Tính đến 30/9/2024 toàn huyện có 24/36 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 66,7%. Trong đó: MN 11/13 trường đạt 84,6%; TH 07/08 trường đạt 87,5%; THCS 05/13 trường đạt 38,5%; THPT: 01/02 đạt 50%.

⁴³ Tình hình dịch bệnh ổn định, số ca bệnh truyền nhiễm trong tháng Cúm 1.964 ca, Adeno virus 278ca, Thủy đậu 65 ca, tiêu chảy 1.330 ca, tay chân miệng 21 ca, Covid-19 35 ca. Số trường hợp bị chó, mèo nghi bị dại cắn, tiêm phòng dại là 132 trường hợp.

⁴⁴ Tỷ lệ trẻ em < 1 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin thực hiện: 1.037/1.084 đạt 95,66%, tăng 0,2% so cùng kỳ năm 2023; Tỷ lệ PN có thai được tiêm phòng UV2 (+) thực hiện: 943/1.040 đạt 90,7%....

⁴⁵ Tuyên truyền trực tiếp 225 buổi với 6.032 lượt người tham dự; phát trên hệ thống loa truyền thanh 123 lượt; phát thanh trên Đài truyền hình huyện 6 lượt.

3. Công tác Văn hóa - Thể thao, Thông tin - Truyền thông

Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương⁴⁶. Tổ chức thành công nhiều lễ hội truyền thống gắn với phát triển du lịch: Động Tiên Sơn xã Bình Lư, lễ hội Xòe Chiêng xã Bản Bo, Lễ hội Bum Vóc Nặm tại xã Nà Tăm, Ngày hội văn hóa, du lịch xã Khun Há, Lễ Sứ Khon Khoài và trình diễn nghề dệt thổ cẩm tại xã Bản Hon, lễ hội Gầu Tào tại xã Tả Lèng.

Quan tâm tổ chức các hoạt động thể dục thể thao tại huyện và tham gia tại tỉnh⁴⁷. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng bản sáng, xanh, sạch, đẹp và thực hiện quy ước trên địa bàn huyện (*duy trì 73/126 bản, đăng ký mới 12 bản*). Thực hiện tốt công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn⁴⁸.

Các hoạt động thông tin, truyền thông, truyền thanh, truyền hình tiếp tục được đẩy mạnh, phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền, triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn⁴⁹. Chỉ đạo đẩy mạnh kết nối và thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an ninh mạng, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị⁵⁰.

4. Công tác đào tạo nghề - giải quyết việc làm; Thực hiện giảm nghèo và an sinh xã hội

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn tiếp tục được quan tâm, ước thực hiện 1.000 chỉ tiêu, đạt 100% kế hoạch, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn huyện đạt trên 60,3%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 47,76%.

⁴⁶ Căng treo 2.871 cờ các loại, 182 băng zôn, 60 lượt tuyên truyền lưu động bằng xe thông tin, phối hợp với Đội thông tin lưu động tỉnh tổ chức 12 buổi đưa tuyên truyền về cơ sở, 8 buổi nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp tại cơ sở.

⁴⁷ Tại huyện: (1) Giải Việt dã truyền thống thanh niên huyện Tam Đường. (2) Giải leo núi PuTaLeng chinh phục đỉnh Đồi Quyên lần thứ I, năm 2024. (3) Tổ chức giải cầu lông cán bộ, công nhân viên chức, người lao động huyện Tam Đường chào mừng ngày giải phóng Miền Nam và ngày Quốc tế Lao động. (4) Tổ chức giải cầu lông thiếu niên, nhi đồng huyện Tam Đường lần thứ II năm 2024.

Tại tỉnh: (1). Giải việt dã thanh niên tỉnh Lai Châu - tranh cúp BIDV lần thứ XVII năm 2024, Đạt giải Nhất toàn đoàn, giành cúp vô địch. (2) Tham gia Giải bóng chuyền Da mở rộng huyện Tân Uyên: Đạt 01 giải Ba nam; 01 Giải Ba Nữ (3) Tham gia Giải cầu lông Trẻ - Thiếu niên - Nhi đồng tỉnh Lai Châu - Tranh cúp Ba Sao, Đạt 04 huy chương đồng ở các nhóm tuổi.

⁴⁸ Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của 13/13 mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, 76 câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững thu hút hơn 1.140 thành viên tham gia; 58 địa chỉ tin cậy; 13 địa chỉ tạm lánh cho các nạn nhân bạo lực gia đình tại Trạm Y tế xã; 100% bản có tổ hòa giải; Không để các vụ bạo lực gia đình nghiêm trọng xảy ra.

⁴⁹ Xây dựng 47 chương trình truyền hình, 181 chương trình truyền thanh, 15 chương trình truyền thanh tiếng Mông... Thường xuyên cập nhật thường xuyên tin tức lên trang thông tin điện tử của huyện, tổng số lượt truy cập trong 6 tháng đầu năm 7.169.383 lượt.

⁵⁰ 100% cơ quan, đơn vị sử dụng thường xuyên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Lai Châu; tỷ lệ ký số văn bản đi đạt trên 94%; đưa vào hoạt động 03 Trang thông tin điện tử cấp xã...

Công tác giải quyết việc làm tiếp tục được triển khai hiệu quả, trong năm đã giải quyết việc làm cho trên 2.200 lao động, đạt 166,67% kế hoạch; 20 lao động đi xuất khẩu lao động, đạt 133,33% kế hoạch.

Tích cực triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, ước đến hết năm 2024 tỷ lệ hộ nghèo còn trên 12%. Các chính sách an sinh xã hội, chính sách cho người có công, gia đình chính sách; Công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em được tiếp tục được quan tâm thực hiện; Tổ chức tốt các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024⁵¹.

Hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội được duy trì (*đưa 16 người đi cai nghiện tại Trung tâm điều trị cai nghiện bắt buộc tỉnh đạt 160% kế hoạch*).

Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN là 56.147 người; tổng thu bảo hiểm 49.560 triệu đồng; tổng chi bảo hiểm 20.489 triệu đồng; Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 94,3%.

5. Công tác dân tộc - Tôn giáo

Công tác dân tộc, các chính sách hỗ trợ cho đồng bào các dân tộc thiểu số tiếp tục được triển khai thực hiện đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng⁵². Tổ chức đoàn người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đi nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại huyện Sìn Hồ, Phong Thổ và làm việc với Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu; Đoàn công tác của huyện Tam Đường đi giao lưu, thăm quan, học tập kinh nghiệm tại một số tỉnh, thành phố. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Tam Đường lần thứ IV, năm 2024; Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024. Công tác nắm bắt tình hình tôn giáo và hoạt động tôn giáo trên địa bàn được tăng cường; Triển khai Kế hoạch thực hiện công tác QLNN về tôn giáo và Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; nắm bắt tình hình tín ngưỡng, tôn giáo

⁵¹ Phối hợp với tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tặng 5.484 suất quà cho hộ nghèo, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và đối tượng khác với tổng số kinh phí 2.335 triệu đồng. Hội đồng Bảo trợ Quỹ BTTE huyện tặng 138 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt với tổng số tiền 29,4 triệu đồng. Tặng 389 suất quà, kinh phí 193,5 triệu đồng các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, Đảng viên 60 năm tuổi Đảng. Ban hành Quyết định hưởng mới trợ cấp cho 135 đối tượng; thôi hưởng trợ cấp đối với 267 đối tượng, hỗ trợ chi phí mai táng cho 17 đối tượng với tổng kinh phí 122,4 triệu đồng; Chi trả trợ cấp hàng tháng cho 1.858 đối tượng với tổng kinh phí 4.804,2 triệu đồng. Đề nghị Sở Lao động TBXH giải quyết mai táng phí và trợ cấp 1 lần cho 24 đối tượng với tổng số tiền 439,830 triệu đồng; hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe năm 2024 cho 20 đối tượng, với số tiền 55.485.000 đồng; chi trả thờ cúng 60 đối tượng, số tiền 84 triệu.

⁵² Hỗ trợ theo Chính sách đối với người có uy tín theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg 121,309 triệu đồng. Đang triển khai thực hiện các tiêu dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Hỗ trợ học sinh là người dân tộc theo Nghị định 57: 3.413 triệu đồng, ND116: 5.887 triệu đồng...

năm 2024; đồng bào có niềm tin tôn giáo tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước⁵³.

6. Công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp, thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ theo đúng quy định⁵⁴. Quản lý và sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp ở các cơ quan, ban, ngành thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn đúng chỉ tiêu biên chế được giao. Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ, công chức cấp xã của huyện.

Công tác thi đua khen thưởng được quan tâm thực hiện, kịp thời động viên, khuyến khích tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ⁵⁵.

Công tác cải cách hành chính: Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính huyện Tam Đường năm 2024, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Triển khai chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của huyện; đánh giá, xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của 13 xã, thị trấn; chỉ đạo kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định⁵⁶.

⁵³ Toàn huyện có 10 xã, 01 thị trấn, 54 bản, 39 điểm nhóm, trong đó 25 điểm nhóm đã đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung, 14 điểm nhóm chưa đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung với 1.780 hộ, 9.365 khẩu có niềm tin theo các tổ chức tôn giáo.

⁵⁴ Quyết định: Quyết định Bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm, Tiếp nhận và bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý 23 lượt người; Quyết định biệt phái, tiếp tục biệt phái, thôi biệt phái: 12 người. Quyết định nghỉ không hưởng lương 01 người; Quyết định điều động 18 công chức, viên chức (02 người theo Nghị định 59); Quyết định giao phụ trách đơn vị 02 người, Quyết định chuyển công tác 06 công chức, viên chức. Quyết định giao nhiệm vụ kiêm nhiệm kế toán: 03 người; Quyết định tiếp nhận 01 công chức về công tác tại đơn vị sự nghiệp; Nghỉ hưu, thôi việc 06 người (Nghỉ theo nghị định 29/2023/NĐ-CP 02 người); Phân công người hướng dẫn tập sự 14 người; Quyết định bổ nhiệm ngạch xếp lương cho công chức: 07 người, Quyết định điều chỉnh số lượng cấp phó các cơ quan; Quyết định nhiệm vào chức nghề nghiệp và xếp lương cho viên chức 05 người; Quyết định thành lập Hội đồng xét thăng hạng hồ sơ viên chức; Quyết định thành lập Ban giám sát kỳ xét thăng hạng; Thành lập Tổ thẩm định hồ sơ hợp đồng giáo viên năm 2024; nhất trí cho 10 viên chức chuyển vùng công tác; Quyết định: mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã 115 lượt người; Đánh giá xếp loại chính quyền cấp xã năm 2023; cán bộ xã nghỉ hưu 01 người; Điều động: 16 người; Miễn nhiệm Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã: 01 người; Giao số lượng Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các xã, thị trấn năm 2024; Xếp hưởng phụ cấp kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐND xã 07 người; Thôi hưởng phụ cấp kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐND xã 07 người; Xếp lương cán bộ, công chức khi thay đổi trình độ đào tạo 06 người; Xếp phụ cấp thâm niên Chỉ huy trưởng, chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự cấp xã: 05 người; Biệt phái công chức 01 người; Giải quyết trợ cấp mai táng đối với thân nhân cán bộ xã nghỉ hưu đã từ trần 03 trường hợp; Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ: Chủ tịch UBND xã 01 người, Phó Chủ tịch UBND xã 01 người; Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch UBND xã 01 người; Quy định nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn huyện; giải quyết hưởng chế độ trợ cấp thôi giữ chức vụ đối với cán bộ cấp xã 01 người; Quyết định thành lập đoàn Kiểm tra, phúc tra việc chấp hành Quy chế hoạt động của UBND cấp xã năm 2024; Bổ nhiệm phụ trách kế toán xã Bản Hòn, miễn nhiệm phụ trách kế toán xã Thèn Sin; Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2025; giao nhiệm vụ phụ trách UBND xã Bình Lư cho cán bộ xã; Kế hoạch, Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

⁵⁵ Quyết định Khen thưởng 748 trường hợp, trong đó: 96 tập thể, 623 cá nhân, 29 hộ gia đình. Đề xuất UBND tỉnh khen 33 trường hợp, trong đó: 11 tập thể, 21 cá nhân, 01 hộ gia đình.

⁵⁶ Tổng hồ sơ tiếp nhận qua Bộ phận Một cửa huyện, xã là 3.597 TTHC; tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn của hai cấp huyện, xã đạt 100%, không có TTHC tiếp nhận giải quyết quá hạn. Các TTHC có tính chất nhạy cảm như: hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn (ở cả 2 cấp), hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn (ở cả 2 cấp) đều đạt tỷ lệ giải quyết đúng hạn 100%.

7. Công tác dân vận chính quyền

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở năm 2024; Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2024; triển khai đăng ký “Dân vận khéo” năm 2024. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phối hợp, tích cực tham gia các phong trào do Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân phát động, hỗ trợ vật chất cho Nhân dân vùng sâu, vùng xa trong dịp Tết Nguyên đán và các dịp lễ khác; chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân các dân tộc tích cực lao động, sản xuất, phát triển kinh tế, giảm nghèo, thực hiện các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới.

IV. QUỐC PHÒNG, AN NINH

1. Quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương. Triển khai nhiệm vụ công tác Quân sự quốc phòng địa phương năm 2024, chỉ đạo xây dựng các Kế hoạch về công tác quân sự - quốc phòng (huấn luyện, luyện tập), củng cố lực lượng dân quân tự vệ, sẵn sàng chiến đấu theo đúng quy định. Tổ chức tốt công tác giao nhận quân năm 2024 đảm bảo quân số 127 công dân, đạt 100% kế hoạch; Cử 02 cán bộ, công chức đi bồi dưỡng kiến thức QP-AN đối tượng 2. Chỉ đạo 13 Ban CHQS xã, thị trấn và các đơn vị tự vệ, kiện toàn củng cố lực lượng DQTV năm 2024 với 1.453 đồng chí. Huấn luyện chỉ huy cơ quan, huấn luyện dân quân tự vệ đảm bảo theo kế hoạch⁵⁷. Chỉ đạo xã Bản Bo, Bản Hon, Sơn Bình tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ, kết quả: xã Bản Bo đạt xuất sắc, xã Bản Hon, Sơn Bình đạt loại giỏi, bảo đảm an toàn về người và VKTB; tổ chức diễn tập Phòng thủ dân sự UPBL-TKCN xã Nà Tăm đạt xuất sắc, bảo đảm an toàn, tổ chức diễn tập Phòng thủ dân sự, ứng phó cháy rừng, tìm kiếm cứu nạn xã Giang Ma đạt xuất sắc.

2. An ninh

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững ổn định, không có vụ việc đột xuất, bất ngờ xảy ra; trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Làm tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, triển khai các phương án, kế hoạch bảo an ninh, an toàn các Đoàn công tác của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý người nước ngoài, công

⁵⁷ Huấn luyện chỉ huy cơ quan: Tổ chức luyện tập chuyên TTSSCD có di chuyển SCH, quân số tham gia 27 đ/c, kết quả khá; Tập huấn cán bộ = 28.00, Giáo dục chính trị = 210.00, Huấn luyện quân sự = 126.00, quân số tham gia 20/23 đồng chí, kết quả đạt khá...; Huấn luyện dân quân tự vệ: Tổ chức huấn luyện dân quân năm thứ nhất 338 đ/c; 13/13 xã, thị trấn, các đơn vị tự vệ huấn luyện theo kế hoạch = 1.326/1.394 đ/c, kết quả đạt khá; Tham gia huấn luyện quân nhân dự bị do BCHQS tỉnh tổ chức = 190 đ/c, đảm bảo an toàn.

dân xuất, nhập cảnh⁵⁸. Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác quản lý nhân hộ khẩu, nắm hộ, nắm người, tăng cường thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh điện tử, làm sạch và kết nối dữ liệu chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025. Mở các đợt tấn công, trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực, kịp thời phát hiện, đấu tranh làm rõ 82/82 vụ⁵⁹ (*giảm 13 vụ so cùng kỳ năm 2023*), trong đó: Khởi tố 60 vụ với 75 bị can; xử lý hành chính 19 vụ với 22 đối tượng (*phạt tiền 80,5 triệu đồng*); chuyển PC02 điều tra 02 vụ với 02 đối tượng; tiếp tục xác minh 01 vụ/02 đối tượng.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm bảo trật tự an toàn xã hội⁶⁰; tuyên truyền, vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (*thu hồi 21 khẩu súng tự chế các loại*). Tăng cường công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT⁶¹; năm 2024 xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông, hậu quả: Chết 02 người, bị thương 02 người (*so với cùng kỳ năm 2023 giảm 01 vụ, giảm 01 người chết và giảm 01 người bị thương*); tổ chức hội thi nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy cấp huyện và tham gia hội thi nghiệp vụ PCCC do tỉnh tổ chức, không xảy ra vụ cháy, nổ trên địa bàn.

IV. THANH TRA, TƯ PHÁP

1. Công tác Thanh tra

Công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào một số lĩnh vực như: Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; Quản lý đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước. Từ đầu năm 2024 đến nay đã triển khai thực 05 cuộc thanh tra, tại 23 đơn vị. Đã thực hiện xong 04 cuộc kết luận xử lý thu hồi 345,97 triệu đồng, (*Trong đó: Phòng KTHT 31,644 triệu đồng; Phòng TNMT 114,765 triệu đồng; Nông nghiệp & PTNT 3,582 triệu đồng; UBND xã Hồ Thầu 108,803 triệu đồng; UBND xã Khun Há 5,225 triệu đồng; UBND xã Sơn Bình 60,568 triệu đồng; UBND xã Giang Ma 21,213 triệu đồng*); giảm trừ quyết toán 12,85 triệu đồng Phòng Kinh tế - Hạ tầng; đang triển khai 01 cuộc theo kế hoạch dự kiến thực hiện xong trước 15/12/2024.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của Nhân dân đảm bảo kịp thời, khách quan, dân chủ, đúng quy định. Tổng số 73 lượt = 86 người = 73 vụ việc (*giảm 11 lượt, 02 người, 11 vụ việc so với cùng kỳ năm trước*); Tổng số đơn tiếp nhận 93 đơn (*trong đó: số đơn tiếp nhận trong kỳ báo*

⁵⁸ Ghi nhận 485 lượt người đến địa bàn huyện, trong đó: Du lịch 345 lượt người; làm việc 132 lượt người và thăm thân 08 người. Ghi nhận 09 công dân không được phía nước ngoài cho cư trú, ra quyết định xử phạt VPHC 05 trường hợp (số tiền 15 triệu đồng).

⁵⁹ TTXH: 10 vụ/24 đối tượng; Ma túy 57 vụ/72 đối tượng; kinh tế, môi trường: 15 vụ/15 đối tượng.

⁶⁰ Duy trì trên 25 mô hình hoạt động hiệu quả (*Camera an ninh, Dòng họ tự quản về ANTT, Bàn bình yên đảm bảo về ANTT, Tổ liên gia an toàn PCCC...*).

⁶¹ Tuyên truyền tại các Trường THPT với trên 7.800 lượt học sinh, cán bộ, giáo viên của trường, tặng 150 mũ bảo hiểm, 45 xuất quà... lập biên bản vi phạm trên 504 trường hợp, đã ra quyết định xử lý VPHC trên 387 trường hợp với tổng số tiền trên 613 triệu đồng.

cáo là 69 đơn; đơn kỳ trước chuyển sang là 24 đơn) đã giải quyết xong 83 đơn, đạt 89%, đang giải quyết 10 đơn. Ban hành kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 theo đúng quy định.

2. Công tác tư pháp

Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tư pháp; Làm tốt công tác rà soát, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật⁶². Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện và đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật⁶³; Tổ chức chấm điểm các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 đảm bảo khách quan, đúng quy định, kết quả 13/13 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

Triển khai Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn huyện năm 2024; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục xử lý vi phạm hành chính⁶⁴. Thực hiện tốt công tác hộ tịch, chứng thực theo đúng quy định, công tác hòa giải ở cơ sở⁶⁵ và các công tác tư pháp khác.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT, ĐỀ ÁN CỦA TỈNH, CỦA HUYỆN

1. Nghị quyết 03-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, trồng rừng, khai thác, chế biến, thương mại lâm sản, dịch vụ môi

⁶² Ban hành 65 văn bản hành chính và 184 văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tư pháp. Rà soát 27 văn bản Quy phạm pháp luật có hiệu lực đến 31/12/2023; rà soát, hệ thống hóa 17 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND-UBND huyện ban hành giai đoạn 2019-2023 qua rà soát đề nghị sửa đổi, bổ sung 6 văn bản; Thẩm định 03 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó 02 văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thanh tra huyện, 01 Quyết định Phân cấp giải quyết một số thủ tục hành chính về tôn giáothuộc thẩm quyền của UBND huyện Tam Đường .

⁶³ Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục tuyên truyền những văn bản mới được 1.147 buổi với 71.076 lượt người tham gia. Tổ chức 26 hội nghị tuyên truyền cho hội viên Hội cựu chiến binh, Hội liên hiệp phụ nữ với tổng số hơn 2.000 hội viên tham gia; tham gia tuyên truyền tại trường THPT Bình Lư theo chương trình của Hội Luật gia tỉnh với tổng số hơn 800 học sinh; Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức 01 Hội nghị trực tuyến phổ biến và bồi dưỡng chuyên sâu về công tác xử lý vi phạm hành chính cho 366 đại biểu, 01 hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho 238 đại biểu tham gia; phân công báo cáo viên tuyên truyền trực tiếp tại 98 bản thuộc các xã trên địa bàn huyện với hơn 8.000 lượt người tham gia; tổ chức 01 lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hòa giải ở cơ sở với 156 đại biểu tham dự, phối hợp tổ chức 02 hội nghị trực tuyến về Luật đầu giá tài sản, luật Nhà ở và những điểm mới của Luật Đất đai; phân công báo cáo viên tuyên truyền theo kế hoạch liên ngành tuyên truyền về tảo hôn và kết hôn cận huyết thống tại 12 bản thuộc các xã có tỉ lệ tảo hôn cao với tổng số gần 1.000 lượt người dân tham gia. Tổ chức “Phiên tòa giả định” tuyên truyền về tảo hôn và kết hôn cận huyết thống tại xã Nùng Nàng, xã Tả Lèng và xã Giang Ma đã thu hút gần 3.000 học sinh và nhân dân tham gia; tổ chức 01 buổi tập huấn nâng cao kỹ năng hòa giải cho công chức Tư pháp – hộ tịch và hòa giải viên các xã Hồ Thầu, Giang Ma, Bản Giang, Thị trấn Tam Đường với gần 200 đại biểu tham gia.

⁶⁴ Xử lý 12 vụ vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện, trong đó 11 vụ thuộc lĩnh vực đất đai, 01 vụ thuộc lĩnh vực thú y; 05 vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của xã thuộc lĩnh vực hôn nhân và gia đình và vệ sinh an toàn thực phẩm.

⁶⁵ Thực hiện hoà giải thành 77/96 vụ (đạt 80% số vụ hoà giải).

trường rừng, phát triển du lịch sinh thái,.. Thành lập Ban Chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng⁶⁶; tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng với quan điểm phòng là chính; đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; kiểm soát chặt chẽ các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Xây dựng 01 phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 cho chủ rừng là tổ chức, được UBND tỉnh phê duyệt, đạt 100% KH⁶⁷. Thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 2.500/3.500 ha, đạt 71,4% KH. Trồng rừng sản xuất bằng các loài cây gỗ lớn 351,2/800 ha, đạt 43,9% KH tại các xã, thị trấn bằng các loài cây chủ yếu như: Quế, thông, giổi,... Cung ứng dịch vụ môi trường rừng cho 11 nhà máy thủy điện đạt 100% KH và 03 nhà máy sản xuất và cung ứng nước sạch, đạt 100% KH; thu hút 03 Doanh nghiệp khảo sát, lập dự án đầu tư gắn phát triển rừng bền vững với phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng⁶⁸.

2. Nghị quyết 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030

- *Hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung và phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực:* Trồng mới cây mắc ca 290,1/800ha, đạt 36,3% so đề án của tỉnh, đưa tổng diện tích cây mắc ca đạt 1.002,8 ha; trồng mới chè tập trung 386,28/400 ha đạt 96,57% so đề án của tỉnh, tổng diện tích chè đến hết năm 2024 đạt 2.222,3 ha. Trồng mới chè cổ thụ diện tích 64,5/65 ha, đạt 99,23% so đề án của tỉnh nâng diện tích vùng chè cổ thụ lên 110,32 ha; bảo tồn 2.306/4.328 cây chè cổ thụ đạt 53,3% so đề án của tỉnh.

- *Phát triển các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa đặc sản:* Diện tích lúa hàng hóa thực hiện 600 ha, đạt 100% so đề án của tỉnh, sản lượng 3.240 tấn; cơ cấu giống chủ yếu Sếng cù, DS1, Hương thơm số 1. Thu hút được 02 Công ty thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa Sếng Cù, Tẻ râu. Trồng mới cây ăn quả tập trung đạt 619,82/638 ha, đạt 97,2% so đề án của tỉnh. Thu hút phát triển mới 38/9 cơ sở chăn nuôi tập trung đạt 422,2% so đề án của tỉnh (*lũy kế 58 cơ sở*). Phát triển mới 1.540/1.090 đàn ong đạt 141,3% so đề án của tỉnh, nâng tổng số đàn ong lên 4.798 đàn. Thành lập mới 03 doanh nghiệp, 03 hợp tác xã nuôi cá nước lạnh; thể tích bể nuôi mới 16.000 m³ (*lũy kế tổng 32.500 m³/15.913 m³ thể tích nuôi*) đạt 204,2% so đề án của tỉnh.

⁶⁶Quyết định số 2839/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND huyện Tam Đường về thành lập ban chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng huyện Tam Đường giai đoạn 2021-2025

⁶⁷Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tam Đường

⁶⁸Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu Quản thể khu du lịch nghỉ dưỡng Vườn Địa Đàng Sơn Bình, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu

Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án du lịch thác trắng đèo Hoàng Liên Sơn

Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 23/11/2012 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thu hồi đất tại địa bàn xã Sơn Bình, huyện Tam Đường cho phép Công ty Cổ phần Pusamcap Lai Châu thuê đất thực hiện dự án khu du lịch sinh thái đỉnh đèo Hoàng Liên

- *Phát triển công nghiệp chế biến*: Đến nay, huyện chưa thu hút được doanh nghiệp vào khảo sát, đầu tư xây dựng cơ sở chế biến quả tươi (*chuối, chanh leo*). Tuy nhiên đã thu hút 01 chủ thể đầu tư 01 cơ sở chế biến gạo tại xã Thèn Sin; 02 doanh nghiệp đầu tư dự án xây dựng nhà máy chế biến chè tại xã Bản Giang, Thèn Sin; 06 cơ sở chế biến chè tại các xã: Sơn Bình, Bản Bo, Tả Lèng; 01 cơ sở sản xuất miến dong tại xã Bình Lư. Tiếp tục khuyến khích nâng cao hiệu quả hoạt động các cơ sở chế biến hiện có.

- *Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất, quản lý trong nông nghiệp, nông thôn*: Tập trung đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị; phát triển các mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng kinh tế giữa nông dân với doanh nghiệp, hợp tác xã. Các mô hình liên kết, sản xuất hàng hóa mang lại hiệu quả kinh tế cho người dân, như: mô hình chăn nuôi ngựa, nuôi lợn, mô hình liên kết sản xuất chè, lúa tẻ râu, chanh leo, cây ăn quả ôn đới. Đẩy mạnh phát triển kinh tế hợp tác, trang trại và kinh tế hộ gia đình. Củng cố hợp tác xã nông nghiệp hoạt động theo đúng Luật Hợp tác xã, thành lập mới 15 HTX (*lũy kế 29 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; trong đó có 04 hợp tác xã xây dựng sản phẩm OCOP*); duy trì nâng cao hiệu quả hoạt động của 03 làng nghề sản xuất miến dong.

- *Ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp hàng hóa*: Quan tâm chỉ đạo cơ quan: đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào chuỗi sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Duy trì, nâng cao hiệu quả nhãn hiệu “CHETAMDUONG” hiện có; tập trung xác định các sản phẩm hàng hóa có lợi thế cạnh tranh nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu hàng hóa để tập trung hỗ trợ; hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng thành công 06 nhãn hiệu hàng hóa, 39/41 sản phẩm OCOP, đạt 95,1% so đề án của tỉnh. Toàn huyện có 9.900/10.700 m² diện tích sản xuất nông nghiệp áp dụng nhà màng, nhà lưới đạt 99,5% so đề án của tỉnh, triển khai hỗ trợ 06/03 hệ thống tưới, đạt 200% so đề án của tỉnh; cấp chứng nhận 05 giấy chứng nhận, đạt 100% so đề án của tỉnh với 32,112 ha⁶⁹; có 02 cơ sở sản xuất giống cây Sâm Lai Châu đã được cấp mã số cơ sở trồng⁷⁰. Thực hiện hỗ trợ xây dựng 01 điểm giới thiệu bán hàng các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP trên địa bàn.

3. Nghị quyết 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030

⁶⁹ Công ty cổ phần Chằm Sơn 15 ha cây Bơ. HTX An Bảy 2,27 ha Bí, ngô, dưa chuột, dưa mè, cà tím. Tổ HT sản xuất rau VietGap Tân Bình, xã Bình Lư 1,52 ha bí xanh, cải ngọt, cải ngồng, cải canh. Tổ hợp tác sản xuất, chế biến rau, củ, quả an toàn Nà Phát 3,322 ha Bí xanh. Tổ HT sản xuất Lê VietGap Nùng Nàng 10 ha cây Lê đang thực hiện quy trình sản xuất an toàn theo hướng VietGAP gồm: Sản xuất rau HTX An Bảy; sản xuất rau VietGap Tân Bình; sản xuất bí xanh THT, chế biến rau, củ, quả an toàn Nà Phát; sản xuất Lê THT trồng lê VietGap Nùng Nàng; Trồng Bơ tại Công ty CP Chằm Sơn.

⁷⁰ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ cao Hưng Thịnh; Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Linh Long tại Bản Xin Chải, xã Giang Ma.

a) *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*: xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới⁷¹. Tập trung chỉ đạo hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, làm tốt công tác lồng ghép, huy động các nguồn lực đầu tư, tổng kinh phí thực hiện nông thôn mới trên 550,4 tỷ đồng (*Nhân dân đóng góp trên 2,5 tỷ đồng*⁷²); toàn huyện có 9 xã đạt chuẩn NTM; bình quân đạt 18,5 tiêu chí/xã; huyện đạt 6/9 tiêu chí⁷³; xã nông thôn mới nâng cao (Bản Bo) đạt 16/19 tiêu chí⁷⁴; thẩm định, công nhận 20 bản đạt chuẩn bản nông thôn mới. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và phát triển sản phẩm OCOP, đến nay toàn huyện có 39 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên (06 sản phẩm đạt 4 sao, 33 sản phẩm đạt 3 sao).

b) *Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*: Nhựa hóa, bê tông hóa hoặc cứng hóa đường nông thôn được 480,6 km, số hộ được giải quyết nước sinh hoạt ước thực hiện là 204 hộ, số công trình nước sinh hoạt tập trung là 03 công trình, số trường trung học phổ thông dân tộc nội trú được tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học là 11 trường; ii) Số hộ được giải quyết đất ở, nhà ở, đất sản xuất, sinh kế là 21 hộ; (iii) Số hộ bố trí sắp xếp ổn định dân cư là 90 hộ; (iv) Số người được đào tạo nghề, tạo việc làm ước thực hiện là 3.000 người; (v) số thiết chế văn hoá, thể thao thôn được đầu tư là 18 thiết chế; số điểm đến du lịch tiêu biểu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được xây dựng là 02 điểm đến; (vi) số cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức về công tác dân tộc là 338 người; Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024 là 234.138 triệu đồng; giải ngân 152.539 triệu đồng, đạt 65% kế hoạch.

c) *Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững*: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều duy trì mức giảm hằng năm: năm 2021 là 3,43%; năm 2022 là 6,64%; Năm 2023 là 6,57%; ước năm 2024 đạt 6,25%. Tỷ lệ hộ nghèo bình quân giảm 5,72%/năm, đạt 114% kế hoạch. Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024 là 32.807 triệu đồng, đạt 70% kế hoạch; giải ngân 27.939 triệu đồng, đạt 85% kế hoạch.

⁷¹ Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025, kinh phí 107.663 triệu đồng (trong đó vốn đầu tư 89.912 triệu đồng; vốn sự nghiệp 17.751 triệu đồng); Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024 là 79.197 triệu đồng (trong đó vốn đầu tư 66.686 triệu đồng; vốn sự nghiệp 12.511 triệu đồng); giải ngân giai đoạn 2021-2024 là 67.686 triệu đồng, đạt 86% kế hoạch (trong đó vốn đầu tư 64.581 triệu đồng; vốn sự nghiệp 3.105 triệu đồng).

⁷² Nhân dân đóng góp 1.416 ngày công, hiến 42.101 m² đất, doanh nghiệp ủng hộ 100 tấn xi măng.

⁷³ Có 06 tiêu chí đạt: Tiêu chí số 1 - Quy hoạch; Tiêu chí số 3 - Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; Tiêu chí số 4 - Điện; Tiêu chí số 6 - Kinh tế; Tiêu chí số 7 - Môi trường; Tiêu chí số 9 - Hệ thống chính trị - an ninh trật tự - Hành chính công. Còn 03 tiêu chí chưa đạt, Tiêu chí số 2 - Giao thông; Tiêu chí số 5 - Y tế, Văn hóa và Giáo dục; Tiêu chí số 8 - Chất lượng môi trường sống.

⁷⁴ Có 16 tiêu chí đạt: Tiêu chí 1: Quy hoạch; Tiêu chí 3: Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí 4: Điện; Tiêu chí 5: Giáo dục; Tiêu chí 6: Văn hóa; Tiêu chí 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí 8: Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí 9: Nhà ở dân cư; Tiêu chí 10: Thu nhập; Tiêu chí 12: Lao động; Tiêu chí 13: Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí 14: Y tế; Tiêu chí 15: Hành chính công; Tiêu chí 16: Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí 18: Chất lượng môi trường sống; Tiêu chí 19: Quốc phòng và An ninh. Còn 03 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí 2: Giao thông; Tiêu chí 11: Nghèo đa chiều; Tiêu chí 17: Môi trường

4. Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 25/8/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phê duyệt Đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung giai đoạn 2021-2025

** Kết quả đầu tư, phát triển hạ tầng các vùng sản xuất:*

- Vùng Mắc ca: Tổng diện tích cây mắc ca hiện có trên địa bàn huyện là 1.002,8 ha, trong đó diện tích trồng mới 290,13/800 ha (chủ yếu trồng xen chè). Theo nhiệm vụ của Đề án đến năm 2025 đầu tư mới 16 km; tuy nhiên chưa triển khai thực hiện do chưa thu hút được dự án đầu tư trồng mắc ca.

- Vùng Chè: Đầu tư 03/05 dự án đường giao thông với quy mô: nâng cấp 8,1/38 km, đạt 21,3% nhiệm vụ Đề án; mở mới 2,5/2,5 km, đạt 100% nhiệm vụ Đề án; 10,6/10,6 km được cứng hóa, tỷ lệ cứng hóa 100%; phục vụ cho vùng sản xuất khoảng 350/950 ha, đạt 36,8% nhiệm vụ Đề án. Dự án Đường giao thông vùng chè vùng chè xã Bản Bo và dự án 6 Đường Tả Lèng - vùng chè cổ, thuộc Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai sử dụng vốn vay của Chính phủ Nhật Bản (JICA), hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt các tiểu dự án trên, tuy nhiên chưa được ký kết Hiệp định vay vốn nên chưa triển khai thực hiện. Quan tâm đầu tư xây dựng 01/02 công trình đường trục chính nội đồng vùng chè dài 4,47/7,5 km, kinh phí 10.950 triệu đồng bằng nguồn vốn đầu tư công trung hạn, tại 02 xã Bản Giang, Nà Tăm. Hiện nay đã bố trí kinh phí 6.950 triệu đồng.

- Vùng sản xuất lúa hàng hóa: Thực hiện đầu tư 01 dự án với quy mô kiên cố, nâng cấp 03/03 đập đầu mối và 6,6/6,6 km kênh mương đáp ứng ổn định nước tưới phục vụ sản xuất cho khoảng 301/301 ha, đạt 100% nhiệm vụ Đề án. Quan tâm đầu tư xây dựng 02/03 công trình đường nhánh vùng sản xuất lúa với chiều dài 1,976/4,076 km, kinh phí 8.400 triệu đồng bằng nguồn vốn đầu tư công trung hạn tại xã Bản Bo và Thị trấn. Hiện nay đã bố trí vốn 5.400 triệu đồng.

- Vùng cây ăn quả: Thực hiện đầu tư 01 dự án đường giao thông với quy mô mở mới 1,47/1,5 km, đạt 98,4% nhiệm vụ Đề án (tỷ lệ cứng hóa 100%); phục vụ cho 20/60 ha, đạt 33,3% nhiệm vụ Đề án.

- Vùng trồng cây gỗ lớn: Theo nhiệm vụ của Đề án, đầu tư 1,5 km đường trục chính; chưa được cứng hóa; theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp C, phục vụ vùng sản xuất khoảng 500 ha; tuy nhiên, do chưa hình thành vùng nên huyện chưa triển khai thực hiện.

** Việc huy động các nguồn lực thực hiện Đề án:* Thực hiện huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế, lồng ghép các chương trình, chính sách đầu tư; giai đoạn 2021-2024 huy động nguồn vốn đầu tư 143.919 triệu đồng. Các dự án được phê duyệt, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án phục vụ trực tiếp cho vùng sản xuất hàng hoá, các vùng trồng mới; dự án được phê duyệt, thực hiện theo đúng quy định về đầu tư, xây dựng. Thực hiện tương đối hiệu quả phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, vận động Nhân dân hiến trên 15.500 m² đất, đóng góp trên 1.099 ngày công lao động, kinh phí 817 triệu đồng;

quá trình thực hiện đảm bảo khách quan, minh bạch, được Nhân dân cơ bản đồng thuận, hưởng ứng và tham gia.

5. Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

- *Việc sưu tầm, phục dựng, lưu giữ, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống:* Duy trì, phát triển 04 nghề thủ công truyền thống; chỉ đạo khôi phục, bảo tồn, phát triển, duy trì 09 lễ hội; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động 04 câu lạc bộ, thành lập mới 03 câu lạc bộ Khèn mông⁷⁵; duy trì 06 câu lạc bộ; thành lập mới 15 câu lạc bộ văn nghệ dân gian truyền thống của các dân tộc⁷⁶. Các lễ hội đã trở thành những tài nguyên du lịch đặc sắc góp phần quảng bá bản sắc văn hóa, con người Tam Đường, là điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài huyện.

- *Việc phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc để phát triển du lịch:* Thường niên hàng năm tổ chức Tuần Văn hoá - Du lịch, Ngày hội văn hoá dân tộc Mông, Ngày hội văn hoá dân tộc Lự. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tốt đẹp của các dân tộc trong đời sống cộng đồng gắn với phát triển du lịch được quan tâm thực hiện. Trên địa bàn huyện Tam Đường hiện nay có 07 di tích được xếp hạng⁷⁷; xây dựng 02 bản du lịch cộng đồng đạt sản phẩm du lịch OCOP 3 sao (*bản Sì Thâu Chải - xã Hồ Thầu; bản Lao Chải 1 - xã Khun Há*); đầu tư xây dựng 01 điểm trưng bày giới thiệu sản phẩm văn hoá, sản phẩm OCOP, nông sản gắn với các điểm thăm quan, du lịch tại Trung tâm huyện (*đoạn đường gần hồ Mường Lự*).

- *Việc liên kết, hợp tác trong bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc và phát triển du lịch:* Thường xuyên phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu những hình ảnh đẹp, nét văn hóa đặc sắc về con người, quê hương Tam Đường đến với du khách⁷⁸. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện, trạm truyền thanh các xã, thị trấn; trang thông tin điện tử của huyện, trang quảng bá du lịch; trang Fanpage “Bản sắc Tam Đường”.

⁷⁵ Thèn Sin, Tả Lèng, Nùng Nàng, Giang Ma, Sơn Bình, Khun Há, Bản Bo

⁷⁶ Câu lạc bộ dân gian dân tộc Lào; Câu lạc bộ bảo tồn nghệ thuật biểu diễn nhạc cụ dân gian dân tộc Lào tại huyện Tam Đường; Câu lạc bộ nghệ thuật dân gian dân tộc Lự; Câu lạc bộ Pí kẻo; Câu lạc bộ bảo tồn nghề dệt dân tộc Lự; Câu lạc bộ bảo tồn lễ hội Tủ cải dân tộc Dao; thành lập mới 15 câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ dân gian theo dự án 6 - CTMTQG về DTTSMN.

⁷⁷ 02 di tích cấp Quốc gia gồm: (1) Di tích “Hang Tiên Sơn”, thuộc xã Bình Lự, huyện Tam Đường; (2) Di tích “Thác Cầu Mây và Công trời thuộc khu vực đèo Hoàng Liên” thuộc địa phận xã Sơn Bình, huyện Tam Đường và 05 di tích được UBND tỉnh Lai Châu xếp hạng di tích cấp tỉnh.

⁷⁸ Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác giới thiệu quảng bá các sản phẩm du lịch huyện Tam Đường thông qua chương trình đón tiếp đoàn Caravan Hiệp hội du lịch Hà Nội tại Tuần Văn hóa, Du lịch Lai Châu tại Hà Nội; Phối hợp tổ chức Chương trình khai mạc Festival dù lượn hàng năm; Thành lập Đoàn công tác tham gia giới thiệu quảng bá du lịch huyện Tam Đường tại chương trình giao lưu văn hóa du lịch huyện Than Uyên, Sa Pa. Tổ chức 01 đoàn Famtrip; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác giới thiệu quảng bá các sản phẩm du lịch huyện Tam Đường thông qua chương trình đón tiếp 02 đoàn Famtrip. Xây dựng 01 phóng sự theo thể thức phim Tài liệu phát triển VTV5, 02 clip ngắn phát trên hệ thống mạng xã hội về bảo tồn văn hóa dân tộc Lự gắn với phát triển du lịch.

6. Nghị quyết 09-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, nâng cao hiệu quả chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc⁷⁹; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin⁸⁰. Chỉ đạo các lực lượng ra quân phổ biến, hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng công nghệ số, dịch vụ số⁸¹; nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phát triển mạng di động 5G. Toàn huyện hiện có 13/13 xã, thị trấn có đường truyền mạng internet đến trung tâm xã; 5.659 thuê bao internet chiếm 45,64 thuê bao/100 hộ dân; 50.805 thuê bao điện thoại chiếm 87,6 thuê bao/100 người. Đến hết năm 2024, cơ bản hoàn thành các mục tiêu xây dựng, phát triển chính quyền điện tử; từng bước hoàn thành chuyển đổi số đối với những chỉ tiêu cơ bản ở một số lĩnh vực. Phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động⁸². Từng bước phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế⁸³. Đẩy mạnh Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số⁸⁴.

⁷⁹ Đầu tư hơn 550 mã bản quyền phần mềm diệt virus cho hệ thống máy tính toàn huyện. Giai đoạn từ 2021 - Đến nay chưa để xảy ra các vụ việc tấn công mạng nghiêm trọng trên địa bàn huyện.

⁸⁰ 100% cán bộ, công chức cấp huyện, xã được trang bị, tự mua sắm máy tính trong hoạt động công vụ; 100% cơ quan, đơn vị sử dụng chữ ký số trong hoạt động quản lý, điều hành; tỷ lệ văn bản đi có ký số chiếm trên 94%; toàn huyện đã sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

⁸¹ Toàn huyện hiện có 01 Tổ chỉ đạo công nghệ số cấp huyện; 13/13 xã, thị trấn thành lập Tổ chỉ đạo công nghệ số cấp xã; 126/126 bản có nhóm zalo cộng đồng giúp kịp thời tuyên truyền các chương trình, chính sách về chuyển đổi số đến với Nhân dân

⁸² 100% dịch vụ công có đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 99% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 92,7% văn bản trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (*trừ văn bản mật theo quy định*); 100% công tác báo cáo (*không bao gồm nội dung mật*) của các cơ quan nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh, huyện và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; 70% cơ sở dữ liệu chung và chuyên ngành được kết nối, chia sẻ trên toàn huyện và với các cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu do tỉnh triển khai; 100% UBND cấp xã triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng; 20% tài liệu lưu trữ lịch sử và hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 20,5% cán bộ, công chức, viên chức tham gia khai thác dữ liệu và công; 100% các cơ quan được triển khai các giải pháp đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp; 5% trở lên hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý

⁸³ Ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng; 90% doanh nghiệp trên địa bàn huyện ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; 100% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính; 100% sản phẩm OCOP, 20% các sản phẩm chủ lực nông nghiệp của huyện được đưa lên sàn thương mại điện tử của quốc gia và tỉnh.

⁸⁴ Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang đến 100% xã; trên 48,4% hộ gia đình có đường truyền Internet băng rộng; cơ bản mỗi hộ dân có ít nhất 01 điện thoại hoặc thiết bị thông minh; Trên 60% người dùng điện thoại hoặc

7. Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 15/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phê duyệt Đề án mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 15/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phê duyệt Đề án mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chính sách, công tác đối ngoại, hội nhập, hợp tác quốc tế. Xây dựng các phóng sự, video clip tuyên truyền quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của huyện, cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, các chính sách, chương trình, dự án đầu tư...đăng tải trên trang điện tử, phát thanh - truyền hình huyện. Thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ các chương trình viện trợ phi chính phủ triển khai trên địa bàn; Tăng cường hợp tác thương mại, phát triển kinh tế, liên kết thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa địa phương sang khu vực và thế giới; thúc đẩy hợp tác xuất khẩu lao động sang các thị trường có tiềm năng⁸⁵. Tổ chức các cuộc giao lưu, tham quan học hỏi kinh nghiệm về các lĩnh vực văn hóa, du lịch, giáo dục - đào tạo,... Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ số trong giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường kết nối trực tuyến, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân vào liên doanh, liên kết.

8. Nghị quyết 08-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030. Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá giới thiệu hình ảnh của huyện và hoạt động xúc tiến đầu tư được chú trọng; khuyến khích tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn. Giai đoạn 2021-2025, thành lập mới 26 hợp tác xã, 360 hộ đăng ký kinh doanh; trên địa bàn huyện hiện có 76 doanh nghiệp, 59 hợp tác xã, 1.765 hộ kinh doanh, trong đó có nhiều đơn vị và cá nhân sản xuất, kinh doanh có hiệu quả. 80% TTHC đáp ứng đủ yêu cầu, điều kiện được triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; 80% Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau bao gồm cả thiết bị di động, đạt 100% kế hoạch; 100% hệ thống thông tin của huyện có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu, đạt 166% kế hoạch; 3/6 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên đạt 100% kế hoạch.

thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử; Ít nhất 65% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử; 75% dân số được quản lý sức khỏe bằng hồ sơ điện tử; 100% Trạm y tế xã, thị trấn được triển khai ứng dụng hệ thống thông tin trạm y tế; 60% cơ sở giáo dục tiểu học và 70% cơ sở giáo dục trung học, giáo dục thường xuyên triển khai dạy học trực tuyến.

⁸⁵ Giai đoạn 2021-2025, Tổng giá trị tài trợ từ chương trình viện trợ phi chính phủ triển khai trên địa bàn: 17.608,761 triệu đồng; giải ngân đến nay đạt: 12.438,761 triệu đồng, đạt 71% kế hoạch; xuất khẩu hàng hóa địa phương đạt 460 tỷ đồng; xuất khẩu lao động: 50 người.

III. DỰ ƯỚC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

Ước thực hiện năm 2024, trong số 10 nhóm chỉ tiêu chủ yếu (gồm 38 chỉ tiêu thành phần) có 36 chỉ tiêu thành phần đạt và vượt kế hoạch đề ra, chiếm 94,7%; 02 chỉ tiêu thành phần khó đạt kế hoạch, cụ thể:

1. Các chỉ tiêu dự ước đạt và vượt kế hoạch:

(1) Thu nhập bình quân đầu người/năm đạt trên 46 triệu đồng, đạt 100% Kế hoạch. Thu ngân sách trên địa bàn: 48,1 tỷ đồng, đạt 100% Kế hoạch

(2) Tổng sản lượng lương thực 41.160 tấn, đạt 100,1% Kế hoạch. Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc 7,2%/năm, đạt 100% Kế hoạch. Trồng mới 90 ha chè chất lượng cao, 14,76 ha chè cổ thụ, đạt 139,7% Kế hoạch. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 51,3%, đạt 100% Kế hoạch.

(3) Duy trì 8 xã đạt chuẩn NTM; công nhận 01 xã (Sơn Bình) đạt chuẩn NTM; phấn đấu 03 xã (Tả Lèng, Giang Ma, Nà Tăm) cơ bản hoàn thành 19 tiêu chí, bình quân tiêu chí/xã đạt 18,5 tiêu chí, xã nông thôn mới nâng cao đạt 16/19 tiêu chí, huyện nông thôn mới đạt 6/9 tiêu chí, đạt 100% Kế hoạch.

(4) Tổng lượt khách du lịch trên 500.000 người, đạt 100% Kế hoạch; doanh thu từ dịch vụ du lịch đạt 186,4 tỷ đồng, đạt 100% Kế hoạch.

(5) 98,4% bản có nhà văn hóa, đạt 100% kế hoạch; 97,7% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa, đạt 100% kế hoạch. Tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh 95%, đạt 100% kế hoạch.

(6) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 66,7% (Trong đó: Mầm non: 84,6%, Tiểu học: 87,5%, Trung học cơ sở: 38,5%, Trung học phổ thông: 50%). Tỷ lệ học sinh đến trường: mẫu giáo 100%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học 100%; trung học cơ sở 96,5%, đạt 100% kế hoạch.

(7) Đạt 7 bác sĩ/vạn dân, đạt 101% kế hoạch; tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử 60%, đạt 100% kế hoạch, mức giảm tỷ lệ sinh bình quân 0,5‰/năm, đạt 100% kế hoạch, tỷ suất tăng dân số tự nhiên giảm còn 12,2‰. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 16,75%, thể thấp còi 22,38%, đạt 100% kế hoạch.

(8) Giải quyết việc làm cho 2.200 người, đạt 166,67% kế hoạch; số lao động được đào tạo trong năm 1.114 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60,3%; Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 6,25%, đạt 100% kế hoạch.

(9) 99,9% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia, đạt 100% kế hoạch; duy trì 100% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt 100% kế hoạch; 84% dân số thị trấn được sử dụng nước sạch, đạt 100% kế hoạch. Tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị phát sinh được thu gom 97%; tỷ lệ xã được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt 100%, đạt 100% kế hoạch.

(10) 100% chính quyền cơ sở đạt từ khá trở lên; Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao, đạt 100% KH.

2. Các chỉ tiêu dự ước khó đạt kế hoạch:

(1) 81% số khu dân cư đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 89,5% so với kế hoạch, 83,9% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa, đạt 94,8% kế hoạch.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm 2024, UBND huyện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị bám sát kế hoạch của UBND tỉnh, chủ trương của Huyện ủy, nghị quyết của HĐND huyện, tình hình kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được một số kết quả tích cực: Các chỉ tiêu chủ yếu cơ bản đạt kế hoạch đề ra, một số chỉ tiêu vượt so với kế hoạch và tăng so với cùng kỳ, như: Tổng lượt khách du lịch; tỷ lệ giảm hộ nghèo; số lao động được giải quyết việc làm, đào tạo nghề trong năm; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ số xã, phường, thị trấn được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt,...

Sản xuất nông nghiệp được thực hiện theo kế hoạch, mùa vụ, công tác chăm sóc, kiểm soát phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được tăng cường. Các mô hình, dự án nông nghiệp mới được quan tâm thực hiện. Các hoạt động sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển, giá cả hàng hóa thị trường cơ bản ổn định. Công tác quản lý xây dựng, quản lý quy hoạch, quản lý tài nguyên - môi trường được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Văn hóa xã hội tiếp tục phát triển, thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng chống dịch bệnh. Các hoạt động tuyên truyền, truyền thông phát huy hiệu quả, có sự chuyển biến tích cực trong cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử. Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, công tác phổ cập giáo dục được duy trì và giữ vững. Các chế độ chính sách an sinh xã hội được thực hiện đúng, đủ theo quy định; Công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động được tích cực triển khai. Công tác thanh tra, tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Tình trạng vi phạm trong quản lý bảo vệ rừng vẫn còn xảy ra (*xảy ra 34 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, 05 vụ vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy rừng*).

- Công tác quản nhà nước về đất đai ở một số xã hiệu quả còn chưa cao, còn để xảy ra tình trạng một số người dân tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Thu tiền sử dụng đất còn đạt thấp. Tiến độ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp của các Chương trình MTQG còn chậm.

- Tỷ lệ số khu dân cư và tỷ lệ số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa khó đạt kế hoạch giao. Trường hợp sinh con thứ 3 và tỷ lệ tảo hôn tuy có giảm nhưng vẫn còn xảy ra trong đó có cả trường hợp sinh con thứ 3 là cán bộ, đảng viên.

- Tình hình an ninh trật tự ở một số nơi còn tiềm ẩn phức tạp; tình hình tai nạn giao thông tuy đã giảm nhưng chưa bền vững; một số người dân chưa chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông, hành lang an toàn giao thông trên các tuyến đường.

3. Nguyên nhân

Thời tiết nắng nóng, khô hạn kéo dài đã ảnh hưởng đến năng suất một số loại cây trồng, nguy cơ cháy rừng cao. Công tác tuyên truyền Nhân dân thực hiện các quy định pháp luật, quy định quản lý tài nguyên khoáng sản, PCCCR có nơi còn hạn chế.

Công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện từ đầu năm 2024 đến nay chưa thực hiện được do xác định giá khởi điểm còn khó khăn, vướng mắc⁸⁶.

Theo quy định các tiêu chuẩn, tiêu chí xét bản văn hoá, gia đình văn hoá nâng cao lên so với các quy định cũ; xét theo điều kiện thực tế của địa phương so với quy định tại Nghị định số 86/2023/NĐ-CP, số gia đình, khu dân cư văn hoá giảm so với dự kiến xét theo tiêu chí cũ.

Nguồn vốn sự nghiệp chương trình MTQG phân bổ muộn, các đơn vị tiếp tục hoàn thiện hồ sơ thanh toán.

Ý thức, trách nhiệm nêu gương của một số cán bộ, đảng viên trong thực hiện các chính sách về DS - KHHGD còn hạn chế, nhận thức của một bộ phận người dân còn mang nặng hủ tục, lạc hậu.

Tình hình tai nạn, va chạm giao thông vẫn còn xảy ra do trên địa bàn có tuyến quốc lộ với lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông thường xuyên, nhiều đoạn đường địa hình phức tạp; một số gia đình còn buông lỏng quản lý, giáo dục con em dẫn đến xảy ra vi phạm. Nhận thức của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao.

Vẫn còn tình trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, tham mưu thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự đồng bộ, đôi khi còn thiếu chủ động; Sự phối hợp của một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ còn thiếu chặt chẽ; trách nhiệm công vụ của một số cán bộ, công

⁸⁶ Các thửa đất dự kiến đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng; “Tại điểm i Khoản 1 Điều 159 Luật đất đai năm 2024 quy định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất đối với thửa đất đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng thì áp dụng bảng giá đất”; Tuy nhiên, theo khảo sát giá đất một số thửa đất trúng đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 và giá giao dịch trên thị trường của 01 thửa đất có điều kiện tương tự với thửa đất dự kiến đấu giá có sự chênh lệch tương đối lớn với giá đất theo bảng giá đất theo Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu (từ 4,1 đến 6,3 lần). Xác định giá khởi điểm theo bảng giá đất theo Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu sẽ dẫn đến tình trạng trực lợi, gây nhiễu loạn thị trường vì thế khó thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất nếu chưa điều chỉnh bảng giá đất.

chức, viên chức chưa ngang tầm nhiệm vụ, còn hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, công tác tuyên truyền vận động Nhân dân có việc hiệu quả chưa cao.

Phần II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Đảng và Nhà nước tiếp tục có nhiều chủ trương, chính sách đầu tư, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng đồng bào các dân tộc nhất là 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách Nhà nước luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp và hướng dẫn của các Sở, ban ngành tỉnh, sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự lãnh đạo sát sao của Huyện ủy, giám sát của HĐND huyện, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện, sự vào cuộc của các cơ quan, đơn vị và sự đồng thuận của Nhân dân, là thuận lợi lớn để huyện thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2025, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm của giai đoạn 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV.

Là huyện cửa ngõ của tỉnh, nằm trên trục quốc lộ 4D, 32, kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư đồng bộ. Với điều kiện tự nhiên đặc thù, tạo cơ hội cho huyện phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa có giá trị kinh tế mang thương hiệu địa phương như gạo, miến dong, chè... và phát triển các loại hình du lịch; đặc biệt tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai kéo dài đến thành phố Lai Châu được triển khai xây dựng sẽ là điều kiện thuận lợi để quảng bá, giới thiệu tiềm năng và thu hút khách du lịch, kêu gọi đầu tư vào địa bàn huyện; nhiều dự án đầu tư công và đầu tư ngoài ngân sách nhà nước hoàn thành sẽ tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, gia tăng khả năng huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Bên cạnh những thuận lợi, huyện vẫn tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức vốn có như xa các trung tâm kinh tế lớn, các nguồn lực cho đầu tư phát triển còn thấp, một số cơ sở hạ tầng đầu tư lâu, đã xuống cấp; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhưng chưa bền vững, chất lượng nguồn nhân lực chưa cao; bên cạnh đó thời tiết diễn biến bất thường, biến đổi khí hậu có thể phức tạp hơn sẽ tiếp tục gây khó khăn đối với các hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Tiếp tục duy trì tốc độ và nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế. Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế - xã hội; Thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế, trọng tâm là phát triển

công nghiệp có lợi thế; phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, bền vững, tăng cường phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc và phát triển nông nghiệp. Phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chú trọng công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động, sáng tạo, tập trung nguồn lực, quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

III. CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2025

(1) Thu nhập bình quân đầu người đạt 50 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách trên địa bàn đạt 55 tỷ đồng.

(2) Tổng sản lượng lương thực có hạt 40.450 tấn; trồng mới chè tập trung 75 ha; tỷ lệ che phủ rừng 51,82%; tăng trưởng đàn gia súc 6%. Huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

(3) 100% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; 90% dân số Thị trấn được sử dụng nước sạch qua hệ thống cung cấp nước tập trung; duy trì 100% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh.

(4) Tổng lượt khách du lịch 600.000 lượt; doanh thu từ dịch vụ du lịch đạt 230 tỷ đồng, tăng trung bình 20%/năm.

(5) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; Công nhận mới (01 trường) và duy trì 24 trường đạt chuẩn nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia trong toàn huyện là 25/36 tỷ lệ 69,4% (Trong đó: Mầm non: 84,6%, Tiểu học: 87,5%, Trung học cơ sở: 38,5%, Trung học phổ thông: 100%). Tỷ lệ học sinh đến trường: mẫu giáo 99,9%; học sinh trong độ tuổi học tiểu học 99,9%; trung học cơ sở 96,6%.

(6) Đạt 7,3 bác sĩ/vạn dân; Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 70%; Tỷ lệ giảm sinh bình quân 0,5‰/năm. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 14,98%, thể thấp còi 21,3%.

(7) 100% bản có nhà văn hóa; 96% cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp, 86% số khu dân cư, 88% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa. Tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh 100%.

(8) Giải quyết việc làm cho 1.140 người, số lao động được đào tạo trong năm 1.114 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 63,1%, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 5%.

(9) 98% chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị trấn được thu gom, xử lý; 100% số xã được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

(10) Trên 90% chính quyền cơ sở đạt từ khá trở lên; Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao.

IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

1. Về phát triển kinh tế

a) Sản xuất Nông - lâm - ngư nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các Nghị quyết, Chính sách, Đề án của tỉnh, của huyện về phát triển nông nghiệp. Tập trung lãnh đạo chỉ đạo bảo vệ, chăm sóc, thâm canh nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả các vùng sản xuất hàng hóa tập trung hiện có. Tiếp tục tăng cường huy động các nguồn lực, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã vào đầu tư mở rộng quy mô cơ sở chăn nuôi gia súc; phát triển cây dược liệu, trồng rừng...; thu hút nhà đầu tư vào liên doanh, liên kết thực hiện các chương trình, dự án,... theo hướng hàng hóa tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết và tình hình sâu bệnh, chủ động có phương án phòng, chống hiệu quả; chuẩn bị tốt về giống, vật tư nông nghiệp, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát quá trình gieo trồng, chăm sóc cây trồng đảm bảo đúng cơ cấu giống và diện tích, chuyển dịch cơ cấu cây trồng một cách phù hợp, hiệu quả. Thực hiện tốt quy trình kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh kịp thời, ổn định phát triển đàn gia súc. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai công tác trồng rừng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch về diện tích, chất lượng nhằm tăng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt Luật Lâm nghiệp, các quy định phòng cháy, chữa cháy rừng; tăng cường tuần tra, canh gác, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vụ vi phạm Pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM đã đạt nhưng còn đạt thấp; Nâng cao hiệu quả quản lý, rà soát, điều chỉnh lập quy hoạch vùng huyện gắn với quá trình công nghiệp hóa - đô thị hóa. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - văn hóa - xã hội cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị, phục vụ nhu cầu của Nhân dân, cộng đồng dân cư nông thôn; tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM; xây dựng 3 xã: Nà Tăm, Giang Ma, Tả lèng đạt chuẩn NTM và gắn trách nhiệm thành viên Ban chỉ đạo với kết quả thực hiện nhiệm vụ, nhiệm vụ theo tiêu chí được phân công. Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chủ động giải quyết kịp thời các tình huống xảy ra, đảm bảo an toàn về tài sản và tính mạng cho Nhân dân.

b) Phát triển công nghiệp, xây dựng

Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ phát triển.

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình trên địa bàn huyện, đặc biệt là các công trình đang thi công, hoàn thiện, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Tăng cường công tác quản lý và sử dụng có hiệu quả các công trình đã đưa vào sử dụng. Quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch; quản lý chặt chẽ quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết đô thị, tăng cường công tác quản lý hoạt động cấp phép xây dựng.

c) Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch

Chủ động theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa bảo đảm cân đối hàng hóa thiết yếu, tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm soát giá cả các mặt hàng thiết yếu, đấu tranh chống hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại. Tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại tìm kiếm thị trường cho hàng hóa nông sản của địa phương; Đa dạng hoá và nâng cao chất lượng các loại hình thương mại, dịch vụ; tăng cường quảng bá thu hút phát triển du lịch, xây dựng liên kết tua, tuyến, điểm du lịch; nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển các loại hình du lịch: sinh thái, bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tập trung phát triển đa dạng hóa các sản phẩm hàng hóa phục vụ khách du lịch. Năm 2025 tổng lượt khách du lịch đạt 600.000 lượt người, tổng doanh thu ước đạt 237 tỷ đồng.

d) Hoạt động tài chính, ngân hàng

Quan tâm đầu tư, nuôi dưỡng các nguồn thu. Thực hiện thu đúng, thu đủ, chống thất thu ngân sách. Chi ngân sách đúng luật, hiệu quả; tiết kiệm chi để đầu tư phát triển. Công tác quản lý ngân sách đảm bảo thực hiện đúng quy định. Đẩy mạnh các hoạt động tín dụng, huy động nguồn vốn; cho vay đúng đối tượng, đảm bảo có hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

e) Phát triển các thành phần kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các thành phần kinh tế. Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư, các giải pháp đồng bộ nhằm củng cố kinh tế HTX, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, trang trại, từng bước mở rộng các loại hình kinh doanh, tạo nhiều sản phẩm hàng hoá chất lượng cao, nâng cao thu nhập và đời sống Nhân dân.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động của bộ phận một cửa, một cửa liên thông, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đến làm thủ tục hành chính một cách nhanh gọn và đảm bảo tính minh bạch trong quan hệ giữa cơ

quan, cán bộ, công chức nhà nước với người dân, tránh hiện tượng gây phiền hà, sách nhiễu; thực hiện công khai minh bạch, phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai tại công sở các quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính.

Tăng cường gặp gỡ, đối thoại nắm bắt thông tin, ý kiến đóng góp của đội ngũ doanh nhân để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, làm giàu chính đáng, đóng góp ngày càng nhiều cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai, chỉ đạo thực hiện tốt Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiệu quả. Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia; đầu tư xây dựng, tu sửa, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học sinh giỏi, duy trì tỷ lệ chuyên cần. Thực hiện tốt chế độ thu hút, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm; Chi trả đảm bảo các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và học sinh kịp thời, đúng quy định.

b) Công tác y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân

Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế. Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 theo Quyết định 1300/QĐ-BYT, số bác sỹ trên vạn dân đạt 7 bác sỹ/vạn dân.

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hoạt động truyền thông về dân số và kế hoạch hóa gia đình, tổ chức các hoạt động nhân ngày Dân số thế giới, tháng hành động quốc gia về dân số và Ngày dân số Việt Nam. Thực hiện có hiệu quả mô hình can thiệp tảo hôn và kết hôn cận huyết, duy trì mức giảm sinh bình quân 0,5‰, tỷ suất tăng dân số tự nhiên 12‰.

c) Về lao động - việc làm, chính sách xã hội, giảm nghèo, chăm sóc trẻ em

Thực hiện tốt, tăng cường công tác quản lý nhà nước, công tác kiểm tra, giám sát về đào tạo lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, chế độ chính sách đối với hộ nghèo, người nghèo; theo dõi, nắm bắt tình hình biến động lao động, việc làm; phấn đấu đến hết năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 63%; Triển

khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 8,92%.

Tổ chức thực hiện tốt các chính sách Bảo trợ xã hội, công tác cứu trợ đột xuất khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách an sinh xã hội, người có công, người cao tuổi, làm tốt việc vận động ủng hộ Quỹ “*Đền ơn đáp nghĩa*”. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em; xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em; các hoạt động bình đẳng giới, công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

d) Văn hoá, thể thao, thông tin - truyền thông

Bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện, tỉnh, tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới toàn thể cán bộ và Nhân dân. Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao tạo không khí vui tươi, phấn khởi, sôi nổi, thi đua trong toàn huyện. Duy trì và phát triển các khu dân cư, cơ quan, đơn vị văn hóa; nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh; duy trì và phát triển bản sắc, xanh, sạch, đẹp. Lựa chọn và thành lập các đoàn diễn viên, VĐV tham gia các hội diễn, hội thi văn hóa thể thao do các cấp tổ chức.

Nâng cao chất lượng công tác truyền dẫn phát sóng, công tác sản xuất chương trình; tổ chức tường thuật truyền hình, truyền thanh trực tiếp các kỳ họp HĐND huyện, tiếp tục tuyên truyền các điển hình tiên tiến Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gương người tốt, việc tốt và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

e) Về phát triển khoa học - công nghệ

Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, công nghệ số, bảo đảm an toàn thông tin; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; triển khai việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND huyện, các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường quản lý Nhà nước về lĩnh vực Khoa học công nghệ, tuyên truyền, phổ biến Nhân dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các lĩnh vực đời sống như: Lĩnh vực nông, lâm nghiệp - nuôi trồng thủy sản; công nghiệp và xây dựng; giáo dục và đào tạo; y tế và chăm sóc sức khoẻ cộng đồng.

f) Công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tập trung hỗ trợ sản xuất, hỗ trợ khoanh nuôi tái sinh và

bảo vệ rừng; định canh, định cư, không di dịch cư tự do; tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị và cán bộ làm công tác dân tộc từ huyện đến cơ sở.

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về Tôn giáo, tuyên truyền vận động Nhân dân có niềm tin tôn giáo, luôn tin tưởng và chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

3. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới nhân dân các dân tộc, tạo sự chuyển biến nhận thức và hành động về bảo vệ tài nguyên và môi trường; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường theo quy định của Pháp luật, tập trung ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Quản lý chặt chẽ đất đai theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo phân cấp. Thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn đảm bảo quy định.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; công tác trực và báo cáo theo quy định. Triển khai thực hiện tốt các hoạt động diễn tập phòng chống cháy rừng, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn chủ động ứng phó với các tình huống xảy ra.

4. Về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; hoạt động tư pháp

Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội. Thực hiện tốt việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra UBND xã, thị trấn xây dựng các biện pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc cơ sở, các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác sơ, tổng kết, thi đua, khen thưởng.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai tuyên truyền tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân. Thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi ban hành đảm bảo khách quan, đúng pháp luật và thời gian quy định.

Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác kiểm soát thủ tục hành chính; hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh. Làm tốt công tác quản lý hộ tịch, chứng thực và hòa giải ở cơ sở và công tác tư pháp khác theo quy định.

5. Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực SSCĐ; tổ chức tuần tra canh gác, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, có biện pháp xử lý, kịp thời báo cáo các tình huống có thể xảy ra không để bị động, bất ngờ. Xây dựng thế trận Quốc phòng toàn dân khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Thực hiện tốt công tác huấn luyện, luyện tập, diễn tập sẵn sàng chiến đấu theo KH; bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh cho các đối tượng; tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đảm bảo chỉ tiêu được giao.

Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt công tác quản lý hộ khẩu, nhân khẩu, quản lý người nước ngoài. Tăng cường lực lượng xuống cơ sở nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, báo cáo và tham mưu ngăn chặn, xử lý các vụ việc ngay tại cơ sở, không để hình thành điểm nóng. Duy trì nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, trực ban; rà soát, bổ sung phương án chủ động sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Triển khai, thực hiện các chương trình về phòng chống tội phạm hình sự, tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người và trẻ em trên địa bàn.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TẬP TRUNG CHỦ YẾU

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án; các Nghị quyết của HĐND huyện, đồng thời tranh thủ sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển huyện Tam Đường.

2. Thực hiện phân công, phân cấp và tiếp tục giao nhiệm vụ cụ thể cho các cấp các ngành, nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành phát huy vai trò trách nhiệm quản lý nhà nước thuộc ngành lĩnh vực mình quản lý. Phát huy vai trò của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, đồng thời chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm.

3. Triển khai kịp thời và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Thực hiện tốt chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư, nhất là khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực phát triển du lịch, nông nghiệp nông thôn.

5. Tiếp tục đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tập trung chăm lo cải

thiện đời sống Nhân dân, giảm nghèo bền vững; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đào tạo nghề, gắn đào tạo với tạo việc làm trong nước và xuất khẩu lao động. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chủ động phòng chống dịch bệnh, tranh thủ các nguồn kinh phí thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, và bộ tiêu chí xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về dân số và kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình giảm tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết. Thực hiện tốt Nghị quyết số 20/2023/NQ- HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Lai Châu về Ban hành quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư, giám sát cộng đồng, kiểm tra chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu, nâng cao trách nhiệm quản lý công trình, phát huy hiệu quả công trình sau đầu tư. Công khai và thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra, giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị còn tồn đọng và phát sinh trong năm, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, làm tốt công tác đôn đốc thu hồi sau thanh tra.

7. Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân và cả hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi kế hoạch Kinh tế - Xã hội năm 2025. Tiếp tục đổi mới phương thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, nhất là đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa, các vùng còn tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tham gia giám sát phản biện xã hội, nhằm tạo động lực phát triển Kinh tế - Xã hội.

UBND huyện Tam Đường báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024; Kế hoạch năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư,
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phong Vĩnh Cường